UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1018 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 04 tháng 04 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 705 người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ quy định Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Định tại các Văn bản: số 818/CTBDI-QLN, số 819/TTr-CTBDI-QLN ngày 16/3/2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 705 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 18.019.072.047 đồng *(viết bằng chữ: Mười tám tỷ, không trăm mười chín triệu, không trăm bảy mươi hai ngàn, không trăm bốn mươi bảy đồng)*, trong đó:

- Số doanh nghiệp, tổ chức là: 705 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 18.019.072.047 đồng;

- Số cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh là: 0 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 0 đồng;

(Danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo phụ lục chi tiết kèm theo).

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Cục Thuế tỉnh chỉ đạo đơn vị trực thuộc điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn; người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Tổng cục Thuế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- CCT TP Quy Nhơn;
- Website Cục Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, K17.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

Số: 1018/QĐ-UBND
Thời gian ký: 04/04/2023 21:20:53 +07:00

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
I	**Tổng số doanh nghiệp, tổ chức: 705 NNT**	**705**						**18.019.072.047**	**640.266.368**	**84.066.677**	**1.491.904.902**	**1.115.757.508**	**178.481.877**	**407.805.022**	**7.463.061.802**	**190.931.364**	**5.794.739.042**	**652.057.485**
	P. Bùi Thị Xuân (40 NNT)							***1.424.700.527***	***32.592.056***	***506.930***	***110.981.152***	***0***	***0***	***132.927.555***	***457.099.159***	***0***	***645.342.103***	***45.251.572***
1	CTY TNHH Tân Tịnh Mẫn	4101155737	Tổ 6, Khu vực 5, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn Văn Tịnh	211555982	15.10.2009	CA Bình Định	8.722.492	-	-	-				-	-	8.175.892	546.600
2	CTY TNHH Sản Xuất Dịch Vụ TM C M T	4101442925	Tổ 1, khu vực 2, P. Bùi Thị Xuân	Huỳnh Văn Khoa	211681461	15.10.2011	CA Bình Định	1.288.757	-	-	13.157				-	-	-	1.275.600
3	CTY TNHH TM - Dịch Vụ - Xây Dựng Hoàng Huân	4101212865	173 Âu Cơ, P. Bùi Thị Xuân	Hồ Đắc Huân	211081017	25.02.2010	CA Bình Định	94.035.745	6.883.560	-	25.591.895				61.560.290	-	-	-
4	CTY TNHH Sản Xuất - Chế Biến Nguyên Liệu Nhựa T.M	4101438446	Lô C21, đường Trung Tâm, Khu CN Phú Tài, P. Bùi Thị Xuân	Phạm Thị Thu Thảo	211040436	03.10.2008	CA Bình Định	543.150	-	-	-				-	-	-	543.150
5	CTY TNHH Thanh Bình	4100452913	Lô B6 + B7 Khu Công nghiệp Phú Tài (phía nam), P. Bùi Thị Xuân	Phan Lâm Hơn	210914183	05.12.2009	CA Bình Định	1.294.100	-	-	-				-	-	-	1.294.100
6	CTY TNHH Tâm Thế Đạt	4100665171	Tổ 7, KV 5, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn Văn Tâm	211567522	04.05.2003	CA Bình Định	50.257.607	-	-	-				-	-	49.027.757	1.229.850
7	CTY TNHH XNK Phúc Cường	4101163872	Số 263 đường âu Cơ, P. Bùi Thị Xuân	Lê Quốc Bảo	211567228	14.05.2011	CA Bình Định	45.736.823	-	-	-				-	-	45.463.523	273.300
8	CTY TNHH GIA MINH BÌNH ĐỊNH	4101510445	Lô 46 Hoàng Thúc Trâm, P. Bùi Thị Xuân	Trần DĐình Hoàng	210933829	18.09.2004	CA Bình Định	802.200	-	-	-				-	-	-	802.200
9	Cty TNHH Sản xuất và Thương mại Việt Tân	4100687305	Tổ 9 - khu vực 7, P. Bùi Thị Xuân , TP Quy Nhơn	Nguyễn Kim Long	280951607	07.07.2005	CA Bình Dương	14.519.243	9.781.885	-	-	-	-	-	-	-	4.737.358	-
10	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Tân Minh Phúc	4101363487	Tổ 4, khu vực 8, P. Bùi Thị Xuân , TP Quy Nhơn	Nguyễn ánh Phúc	215030031	08.09.2011	CA Bình Định	9.771.950	6.533.450	-	-	-	-	-	-	-	861.300	2.377.200
11	Cty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Vina Pat	4101444432	Tổ 8, Khu vực 5, P. Bùi Thị Xuân	Võ Đình Linh	211683629	29.02.2000	CA Bình Định	771.751	0	0	187.330	0	0	0	274.221	0	0	310.200
12	Cty TNHH Minh Nhật	4100529517	Tổ 9 - KV 7, P. Bùi Thị Xuân	Văn Thị Hồng Hương	280877399	27.02.2002	CA Bình Dương	76.124.371	1.276.100	0	0	0	0	0	18.590.899	0	51.284.372	4.973.000
13	Cty TNHH VẬN TẢI XÂY DỰNG TỔNG HỢP PHƯƠNG LINH	4101473754	Tổ 3, khu vực 8, P. Bùi Thị Xuân	Phạm Duy Phương	215353307	06.04.2010	CA Bình Định	746.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	746.400
14	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Hải Dương	4100723779	Tổ 9, KV 7, P. Bùi Thị Xuân , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Phong	211723210	25.10.1997	CA Bình Định	781.028	0	0	0	0	0	0	0	0	507.728	273.300
15	Cty TNHH Phước Sun	4100829824	Tổ 7, Khu vực 7, P. Bùi Thị Xuân , TP Quy Nhơn	Lê Văn Sang	211852231	06.05.2010	CA Bình Định	135.644.327	0	0	0	0	0	0	0	0	135.371.027	273.300
16	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ S H	4101432204	Tổ 9, Khu vực 7, P. Bùi Thị Xuân	Đoàn Thị Kim Liên	215337556	16.06.2011	CA Bình Định	513.300	0	0	0	0	0	0	0	0	0	513.300
17	Cty TNHH Cưa Xẻ Gỗ Tiến Thành	4101199727	Tổ 11, khu vực 4, P. Bùi Thị Xuân	Lê Xuân Long	215301981	07.01.2010	CA Bình Định	28.869.886	0	0	0	0	0	0	11.158.002	0	15.226.684	2.485.200
18	Cty TNHH Lâm Sản Thái Vũ	4101261277	Tổ 10, khu vực 1, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn Văn Kịp	211229201	26.10.2001	CA Bình Định	51.832.064	0	0	0	0	0	0	0	0	51.285.464	546.600
19	Cty TNHH Tú Duy	4100427547	Tổ 4, khu vực 7, P. Bùi Thị Xuân	Trần Đức Tuấn	210078318	29.10.2002	CA Bình Định	147.064.734	0	0	0	0	0	0	56.304.003	0	86.484.531	4.276.200
20	Cty TNHH Nam Thịnh	4100603104	Số 536 Âu Cơ, P. Bùi Thị Xuân	Hồ Văn Lang	210265665	11.05.1999	CA Bình Định	1.926.000	0	0	0	0	0	0	0	0	45.000	1.881.000
21	Cty TNHH Minh Ánh	4100613656	Tổ 3, khu vực 5, P. Bùi Thị Xuân	Lê Huẩn	215086128	20.04.2005	CA Bình Định	252.867.618	6.415.011	0	38.684.731	0	0	132.927.555	7.850.225	0	65.714.496	1.275.600
22	HTX Dịch Vụ Trang Trại Bùi Thị Xuân	4100628010	Tổ 4, Khu vực 8, P. Bùi Thị Xuân	Cao Thị Chắc	210017129	24.12.2007	CA Bình Định	1.220.335	0	0	0	0	0	0	0	0	85.735	1.134.600
23	Doanh Nghiệp TN Vận Tải Xuân Bá	4100713548	QL1A - tổ 8 - KV 4, P. Bùi Thị Xuân	Phạm Xuân Bá	211242125	30.05.2006	CA Bình Định	11.152.833	0	24.030	0	0	0	0	10.528.203	0	0	600.600

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
24	Cty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Hoàng Ngân Phát	4101424475	Tổ 10, khu vực 7, P. Bùi Thị Xuân , TP Quy Nhơn	Trần Thị Phương Trà	211845013	24.05.2005	CA Bình Định	1.153.000	313.600	0	0	0	0	0	0	0	0	839.400
25	CÔNG TY TNHH MINH NHÂN TÀI	4101547565	Tổ 1, khu vực 5, P. Bùi Thị Xuân	Trần Ngọc Minh	210097050	20.04.2016	CA Bình Định	91.200	0	0	0				0		0	91.200
26	Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại - Dịch Vụ Thành Đạt	4100841067	Số 70 Âu Cơ, Tổ 6, P. Bùi Thị Xuân	Lê Đức Vinh	290490220	09.06.2003	Tây Ninh	33.056.706	0	0	0				0		32.510.106	546.600
27	DNTN Thương Mại Quốc Minh	4100923055	Tổ 9 A, KV 7, P. Bùi Thị Xuân	Hồ Phú Quốc	215071889	12.05.2011	Quảng Ngãi	2.427.480	0	0	0				0		1.607.580	819.900
28	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Thương Mại Và Xây Dựng Tâm Đức	4101440406	Tổ 4, Khu vực 5, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn Ngọc Quý	215130595	06.03.2010	CA Bình Định	241.900	0	0	0				0		0	241.900
29	Doanh Nghiệp TN Đồ Gỗ Tấn Thành	4100647239	Tổ 8 Khu vực 3, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn Thị Kim Trang	211836777	16/05/2001	CA Bình Định	27.414.268	703.150	0	1.374.267				21.072.923		3.705.628	558.300
30	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VĂN NĂM	4100354987	Tổ 2, khu vực 8, P. Bùi Thị Xuân	Đặng Văn Năm	210249455	19/09/2017	CA Bình Định	7.003.222	0	0	0				0		0	7.003.222
31	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐỨC PHÚC	4101501793	Tổ 5, khu vực 7, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn Thị Hạnh Đào	211172646	05/11/2014	CA Bình Định	104.100	0	0	0				0		0	104.100
32	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tổng Hợp Phước Toàn	4101002064	Tổ 4, Khu Vực 7, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn Thị Diệu Thuần	215097894	09.09.2005	CA Bình Định	3.201.800	0	0	0				0		1.562.000	1.639.800
33	Công Ty TNHH Thương Mại Như Quỳnh	4100736496	Tổ 1, KV 2, P. Bùi Thị Xuân	Trần Ngọc Thuật	211351840	07.09.2007	CA Bình Định	8.210.528	685.300	482.900	0				0		6.295.928	746.400
34	Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Sơn Hoa	4101432589	Tổ 9, Khu vực 7, P. Bùi Thị Xuân	Đỗ Thanh Bình	211096983	01.01.1980	CA Bình Định	517.500	0	0	0				0		4.200	513.300
35	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÂY SANH	4101473923	Tổ 8, khu vực 7, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn Văn Hậu	211831505	26.07.2005	CA Bình Định	1.275.600	0	0	0				0		0	1.275.600
36	Công Ty TNHH Dịch Vụ - Thương Mại Sơn Hà	4101022938	Tổ 4, khu vực 8, P. Bùi Thị Xuân	Bùi Đông Sơn	211683470	29.09.2005	CA Bình Định	384.818.604	0	0	45.129.772				259.566.852		78.551.630	1.570.350
37	CÔNG TY TNHH TRÒ CHƠI DÂN GIAN CÂY TRÂM	4101477195	Tổ 8, KV 7, P. Bùi Thị Xuân	Trần Ngọc Sinh	210097097	03/01/2012	CA Bình Định	412.000	0	0	0				0		0	412.000
38	CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP HOÀNG QUÍ	4101524991	Số 348 đường Âu Cơ, P. Bùi Thị Xuân	Hoàng Văn Quí	215333151	07.11.2013	CA Bình Định	310.200	0	0	0				0		0	310.200
39	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP AN KHÁNH AN	4101491383	Tổ 6, khu vực 5, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn An Tùng	215047641	27.01.2010	CA Bình Định	10.594.941	0	0	0				10.193.541		0	401.400
40	Doanh Nghiệp Tư Nhân Tiến Phước	4100410712	Tổ 3, KV 8, P. Bùi Thị Xuân	Nguyễn Tiến Phước	211584657	01.01.2015	CA Bình Định	7.380.764	0	0	0				0	0	6.834.164	546.600
	P. Trần Quang Diệu (50 NNT)							***1.449.796.329***	***46.626.733***	***12.976.356***	***73.596.019***	***0***	***0***	***0***	***346.636.442***	***0***	***933.472.295***	***36.488.484***
1	CTY TNHH Anh Nghĩa	4100906772	265 Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu	Đặng Quang Đức	211593174	11.09.2008	CA Bình Định	1.376.314	-	-	-				-	-	1.376.314	-
2	CTY TNHH Nam Sơn	4100829711	Số 290 Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu	Nguyễn Văn Hoàng	211702296	15.01.2011	CA Bình Định	57.069	-	-	-				-	-	57.069	-
3	CTY TNHH XNK Hoàng Vĩnh	4100796865	Số 34 Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu	Bùi Thị Minh Vân	210226557	01.01.1980	CA Bình Định	12.900	-	-	-				-	-	12.900	-
4	CTY TNHH Sản Xuất Và TM Khôi Nguyên	4101149821	Tổ 11 A, KV 5, P. Trần Quang Diệu	Nguyễn Ngọc Đại	211723491	15.01.2019	CA Bình Định	303.300	-	-	-				-	-	30.000	273.300
5	CTY TNHH Đầu Tư - TM Đài Loan	4100617499	Tổ 3, Khu vực 5, P. Trần Quang Diệu	Lê Văn Thành	211108084	15.04.2015	CA Bình Định	8.771.948	-	-	-				-	-	8.498.648	273.300
6	CTY CP ĐẦU TƯ SƠN QUỐC TẾ MIỀN TRUNG	4101524293	Tổ 3, khu vực 9, P. Trần Quang Diệu	Nguyễn Thanh Mạnh	211567444	3/3/2007	CA Bình Định	408.300	-	-	-				-	-	-	408.300
7	CTY TNHH Tân Gia Đạt	4100742958	Số 403 Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu	Lê DĐức Thọ	211241540	25.12.2006	CA Bình Định	23.419.378	-	-	-				9.968.474	-	10.717.904	2.733.000
8	Cty TNHH Vân Lên	4101412550	Số 40 Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Xuân	211648385	18.02.2011	CA Bình Định	10.343.000	8.563.800	0	0	0	0	0	0	0	644.600	1.134.600
9	Doanh Nghiệp Tư Nhân Hữu Phước	4100640522	Tổ 2, Khu vực 5, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Trần Hữu Phước	211648589	20.12.2006	CA Bình Định	627	0	0	0	0	0	0	627	0	0	0

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
10	Cty TNHH Toàn An	4101028175	Tổ 7, Khu vực 1, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Trần Ngọc Mai	210226871	01.01.1980	CA Bình Định	39.521.147	0	0	0	0	0	0	0	0	36.875.447	2.645.700
11	Cty TNHH Sản Xuất Thương Mại Một Thành Viên Minh Nguyệt	4101266194	Tổ 5, khu vực 1, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	211575213	18.07.2006	CA Bình Định	426.450	0	0	0	0	0	0	0	0	16.500	409.950
12	Cty TNHH Dịch Vụ Vận Tải Nhân Lộc	4101373622	Tổ 4, khu vực 7, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Trần Thị Thanh Trang	211753506	15.02.2005	CA Bình Định	11.186.943	0	0	288.761	0	0	0	10.898.182	0	0	0
13	DNTN Sản Xuất Thương Mại Thân Thiện	4100622410	Số 313 Đường Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Thân Thái Nguyên	211737379	06.05.2013	CA Bình Định	17.195.463	0	0	0	0	0	0	0	0	17.195.463	0
14	Cty TNHH MINH DUNG BÌNH ĐỊNH	4101277252	Số 127 đường Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Vũ Mạnh Thắng	112428289	23.04.2007	CA Hà Tây	302.702.948	15.697.307	2.610	68.073.387	0	0	0	218.929.644	0	0	0
15	Cty TNHH Tâm Thảo Granite	4101423256	Tổ 6, khu vực 5, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Huỳnh Công Thơ	210099311	10.09.1997	CA Bình Định	11.933.453	0	0	51.311	0	0	0	9.536.633	0	667.909	1.677.600
16	Trung Tâm Dạy Nghề Các Khu Công Nghiệp	4101147535	Tổ 6, Khu vực 6, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Phan Văn Vân	210687101	18.10.2005	CA Bình Định	760.900	0	0	0	0	0	0	0	0	14.500	746.400
17	Doanh nghiệp tư nhân Tân Hưng Thịnh	4100614466	Số 363 Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Thanh	211373055	29.06.2004	CA Bình Định	27.754.984	3.611.950	0	0	0	0	0	55.339	0	18.368.295	5.719.400
18	Cty TNHH Cơ Khí Xây Dựng & Thương Mại Trường Đạt	4101041271	Tổ 10, khu vực 5, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn Quang Thịnh	211542223	26.04.2008	CA Bình Định	839.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	839.400
19	Cty TNHH Công Nghệ Và Thương Mại Quang Trung	4101402337	Đường Lạc Long Quân, tổ 9, khu vực 5, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Trần Quang Minh	210015789	27.07.2001	CA Bình Định	9.314.301	1.584.660	0	65.744	0	0	0	6.817.897	0	0	846.000
20	Cty TNHH Trường Thuỷ	4100666538	Tổ 11B, Khu vực 5, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Đào Xuân Diễn	211739195	24.02.2009	CA Bình Định	8.273.958	0	0	0	0	0	0	0	0	7.180.758	1.093.200
21	Cty TNHH Một Thành Viên Đồ Gỗ Miền Trung	4101393428	Tổ 3, khu vực 9, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn Minh Phương	211647160	15.06.1999	CA Bình Định	10.087.359	0	0	1.141.054	0	0	0	8.897.705	0	0	48.600
22	Cty TNHH Tấn Phát Bình Định	4101433053	Tổ 6, Khu vực 5, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Hồng Nga	230554014	28.05.2007	CA Gia Lai	1.797.700	956.200	0	0	0	0	0	0	0	0	841.500
23	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Lê Hùng	4101032598	Tổ 1, Khu vực 5, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Lê Hùng	215049757	19.05.2004	CA Bình Định	4.366.282	0	0	0	0	0	0	0	0	3.819.682	546.600
24	Doanh Nghiệp Tư Nhân Đức Tín	4100266829	Khu vực 1, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn thị Quyên	210072102	01.01.1980	CA Bình Định	39.733.110	8.945.642	0	0	0	0	0	0	0	29.420.968	1.366.500
25	DNTN Thịnh Phú	4100446821	Số 387 đường lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị ái Thông	211071782	02.06.2008	CA Bình Định	318.300	0	0	0	0	0	0	0	0	45.000	273.300
26	Doanh Nghiệp Tư Nhân V - D	4100704021	Tổ 9 - KV 2, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Trương Bảo Việt	211836458	19.04.2008	CA Bình Định	106.993.388	0	0	0	0	0	0	0	0	106.446.788	546.600
27	Cty TNHH Thương Mại - Xây Dựng Phú Gia	4100732501	Tổ 12, khu vực 2, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Trần Quang Hanh	221046476	24.04.2004	CA Phú Yên	327.450.551	0	0	0	0	0	0	0	0	327.450.551	0
28	Cty TNHH Thương Mại Và Xây Dựng Phước Đức	4101444601	Tổ 3, khu vực 2, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Dương Minh Toàn	215259074	30.09.2008	CA Bình Định	9.010	0	0	8.010	0	0	0	0	0	0	1.000
29	DNTN Lâm Hoàng Vũ	4100640226	Tổ 2, Khu vực 7, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Đặng Hồng Nhanh	211069053	05.02.2009	CA Bình Định	352.105.735	0	0	0	0	0	0	0	0	351.832.435	273.300

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
30	Cty TNHH Xây Dựng Bình Thịnh Phát	4101414300	Tổ 5, Khu vực 9, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn Như Huy	215044182	12.08.2015	CA Bình Định	513.300	0	0	0	0	0	0	0	0	0	513.300
31	Cty TNHH XÂY DỰNG PHÚ MINH	4100456474	Tổ 6 - khu vực 7, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Phạm Thị Diễm Ly	210936923	25.10.2017	CA Bình Định	310.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	310.200
32	Cty TNHH Ngọc Hoàng	4100546449	Tổ 5 Khu vực 9, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thanh Tuấn	210532910	15.05.2000	CA Bình Định	4.428.148	2.066.085	0	0	0	0	0	0	0	870.163	1.491.900
33	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Quảng Cáo Thuần Việt	4101322667	Tổ 7, Khu Vực 9, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Trần Công Thanh	211668164	21.05.2007	CA Bình Định	3.271.624	0	0	1.674.205	0	0	0	560.619	0	0	1.036.800
34	Doanh Nghiệp Tư Nhân Cơ Khí Xây Dựng Tín Nghĩa	4101199325	Tổ 11B, Khu Vực 5, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Trần Trọng Nghĩa	211735566	28.05.1998	CA Bình Định	678.419	562.870	0	101.849	0	0	0	0	0	0	13.700
35	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Toàn Quốc	4100926497	Tổ 2 Khu vực 7, P. Trần Quang Diệu , TP Quy Nhơn	Võ Thanh Toàn	211753670	20.06.2006	CA Bình Định	28.665.390	0	0	0	0	0	0	27.521.343	0	0	1.144.047
36	Công Ty TNHH Thương Mại Phú Hảo	4101147214	Số 209 Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu	Nguyễn Ngọc Hùng	211242179	20.07.2001	CA Bình Định	1.482.350	0	0	0				0		662.450	819.900
37	Công Ty TNHH Tư Vấn Xây Dựng Gia Huỳnh	4101170622	Số 188 đường Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu	Huỳnh Văn An	211612884	12.11.2002	CA Bình Định	11.147.281	0	2.750.000	0				0		8.123.981	273.300
38	DOANH NGHIỆP TN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HỮU MINH	4100678050	Tổ 04 - KV 6, P. Trần Quang Diệu	Trần Hữu Minh	215191873	14.05.2011	CA Bình Định	2.168.904	0	0	0				1.944.317		0	224.587
39	Cty TNHH thương mại SX An Thái Sơn	4100405896	Đường 23 - Khu Công nghiệp Phú Tài, P. Trần Quang Diệu	Lê Quang Thắng	211702261	15.02.1998	CA Bình Định	16.568.747	2.411.640						12.294.803		1.042.404	819.900
40	Công Ty TNHH Suối Dội	4101456597	Số 25 đường Nguyễn Công Hoan, P. Trần Quang Diệu	Trịnh Hưng Thận	211493265	16.04.2015	CA Bình Định	1.626.500	366.800	0	0				0		0	1.259.700
41	Công Ty TNHH Một Thành Viên Vina Wood Phú Tài	4101444841	Tổ 7, khu vực 7, P. Trần Quang Diệu	Lâm Quang Hồng	210041733	06/01/2005	CA Bình Định	13.352.662	0	0	0				12.163.762		0	1.188.900
42	Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Thành An	4100745765	Tổ 6 KV 7, P. Trần Quang Diệu	Nguyễn Thành Thái	211761229	22.03.1999	CA Bình Định	23.310.001	1.590.000	5.555.160	0				12.858.175		2.026.566	1.280.100
43	DNTN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HẢI TIẾN THÀNH	4100431416	Số 70A đường Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu	Nguyễn Thị Ty	211648409	14.06.2007	CA Bình Định	332.727	269.779	0	43.748				0		0	19.200
44	CÔNG TY TNHH MAY PHƯƠNG NGUYỆT	4101546378	Tổ 10, khu vực 9, P. Trần Quang Diệu	Phan Thế Phương	211745485	01.03.2007	CA Bình Định	16.800	0	0	0				0		0	16.800
45	DNTN Tam Cô	4100768000	Tổ 4, KV 5, P. Trần Quang Diệu	Nguyễn Văn Đẩu	211437525	15.08.2011	CA Bình Định	1.209.600	0	0	0				0		75.000	1.134.600
46	DNTN Thương Mại Triều Cường	4101170654	Tổ 8, khu vực 7, P. Trần Quang Diệu	Phan Chi Hiếu	211207656	15.05.2010	CA Bình Định	310.200	0	0	0				0		0	310.200
47	CÔNG TY TNHH BẢO TÍN AFC 77	4101523099	1608 Hùng Vương, P. Trần Quang Diệu	Lê Văn Long	186725902	27.02.2006	Nghệ An	129.000	0	0	0				0		0	129.000
48	Công Ty TNHH Một Thành Viên Sản Xuất Vật Liệu Xây Dựng Không Nung Quang Trung	4101451366	Lô B1 Khu Công nghiệp Phú Tài, P. Trần Quang Diệu	Tạ Bá Sanh	211771501	02.08.2002	CA Bình Định	18.780.881	0	4.668.586	0				13.583.095		0	529.200
49	Công Ty TNHH Cơ Khí Phụng Hoàng	4101226240	Lô A39 Khu CN Phú Tài, P. Trần Quang Diệu	Nguyễn Thị Bích Nhung	211810278	04.09.2014	CA Bình Định	1.079.140	0	0	1.079.140				0		0	0
50	DNTN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI TÂM	4101412705	Số 545 Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu	Nguyễn Văn Tám	211061942	15/03/2007	CA Bình Định	2.950.237	0	0	1.068.810				605.827		0	1.275.600
	P. Nhơn Phú (40 NNT)							***2.406.195.508***	***25.155.824***	***7.326.150***	***169.348.564***	***0***	***0***	***0***	***2.060.250.906***	***0***	***116.267.564***	***27.846.500***
1	CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG TIẾN GIẢN	4101466482	Số 686A Hùng Vương, tổ 5, khu vực 5, P. Nhơn Phú	Trần Minh Giản	212251712	05.05.2015	CA Bình Định	2.700.595	-	-	-				2.171.395	-	-	529.200
2	CTY TNHH Xây Dựng Lê Gia	4101042885	Tổ 2 Khu vực 7, P. Nhơn Phú	Lê Quang Tiến	211775865	28.06.1999	CA Bình Định	886.650	57.750	-	-				-	-	-	828.900

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
3	CTY TNHH Quảng Cáo - Mỹ Thuật - Kỹ Thuật Bách Thắng	4100565586	Đường Hùng Vương, Tổ 2, KV 6, P. Nhơn Phú	Ngô Văn Cường	211350762	15.02.2011	CA Bình Định	20.223.515	-	-	-				-	-	18.310.415	1.913.100
4	CTY TNHH TỔNG HỢP TM DỊCH VỤ HẢI AN	4101471820	Số 1062 Hùng Vương, P. Nhơn Phú	Nguyễn Thị Vòng	210025929	30.11.2011	CA Bình Định	52.200	-	-	-				-	-	-	52.200
5	CTY CP TRUYỀN THÔNG HOÀNG NGỌC CHÂU	4101543391	Tổ 10, Khu vực 8, P. Nhơn Phú	Lê Thị Châu	215340995	9/4/2019	CA Bình Định	328.800	-	-	-				-	-	-	328.800
6	CTY TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Trường Đạt	4101428487	Tổ 3, khu vực 1, P. Nhơn Phú	Mai Văn Minh	211790874	14.05.2009	CA Bình Định	311.363	-	-	-				1.163	-	-	310.200
7	CTY CP ĐƯỜNG SƠN	4101543867	813 Hùng Vương, P. Nhơn Phú	Phạm Minh trân	215196150	22/8/2017	CA Bình Định	204.600	-	-	-				-	-	-	204.600
8	Cty TNHH Dương Châu	4100642199	Đường Đào Tấn, tổ 3, khu vực 1, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Phạm Quốc Dương	211626113	06.03.1995	CA Bình Định	16.691.156	0	0	0	0	0	0	0	0	16.691.156	0
9	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thương Mại Hoài Huy	4101409685	Tổ 2, Khu vực 5, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Trần Ngọc Huy	221214495	09.05.2011	CA Phú Yên	333.300	0	0	0	0	0	0	0	0	60.000	273.300
10	Cty TNHH XÂY DỰNG SẢN XUẤT TỔNG HỢP LỘC PHÁT	4101486418	Tổ 2, khu vực 7, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Phạm Thế Nhân	211522320	03.01.2007	CA Bình Định	401.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	401.400
11	Cty TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYÊN	4101513936	Tổ 2, Khu vực 7, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Hữu Trang	215018364	20.06.2003	CA Bình Định	4.900.304	497.000	0	0	0	0	0	4.400.304	0	0	3.000
12	Cty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Nhựa Bảo Tín	4101182459	Tổ 1, khu vực 7, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Đình Tấn	211664133	24.04.199	CA Bình Định	41.032.573	0	0	2.062.244	0	0	0	27.504.665	0	8.123.964	3.341.700
13	Doanh Nghiệp Tư Nhân Chế Biến Gỗ Tiên Phước	4101211653	Tổ 3, KV 7, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Trần Thị Lệ	211372381	15.11.2006	CA Bình Định	68.542.650	1.750	0	0	0	0	0	0	0	68.027.600	513.300
14	Cty CP Đầu Tư Đại Dương	4100911885	Số 634 Hùng Vương, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Đỗ Anh Dũng	022547977	03.01.2008	CA TP HCM	522.300	0	0	0	0	0	0	0	0	9.000	513.300
15	Cty TNHH CƠ ĐIỆN LẠNH NGUYÊN THUẬN	4101449712	Tổ 10, khu vực 8, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Lê Hùng Dũng	215332619	16.02.2016	CA Bình Định	25.452.254	4.589.932	7.160.400	12.758.444	0	0	0	943.478	0	0	0
16	Cty TNHH MỘT THÀNH VIÊN FATIAGO	4101475705	Tổ 3, khu vực 7, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Võ Thị Thanh Mai	211570512	22.08.2006	CA Bình Định	839.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	839.400
17	Cty TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ TỔ CHỨC SỰ KIỆN NGUYỄN GIA	4101538024	Tổ 8, Khu vực 8, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Oanh Nam	215298408	23.08.2018	CA Bình Định	1.149.977	0	0	0	0	0	0	1.058.777	0	0	91.200
18	Cty TNHH TAM KIM BÌNH ĐỊNH	4101510519	Tổ 4, khu vực 5, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Phạm Minh Trân	215196150	22.08.2017	CA Bình Định	784.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	784.200
19	Cty Cổ Phần Đầu Tư & Xây Dựng Tổng Hợp Thành Công	4101201084	Số 1004 đường Hùng Vương, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Trương Ngọc Hưng	021640500	01.01.1980	CA TP HCM	815.413	0	0	0	0	0	0	6	0	69.007	746.400
20	Cty TNHH XÂY DỰNG THĂNG LONG	4100430010	Tổ 10, Khu Vực 8, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Xuân Tịnh	211509190	24.02.2004	CA Bình Định	2.113.369.660	10.405.742	0	152.989.455	0	0	0	1.949.471.363	0	0	503.100
21	Cty TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬN TẢI TÂN PHÁT	4101490220	860 Hùng Vương, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Nhi	215296005	04.03.2009	CA Bình Định	1.497.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.497.000
22	Cty TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI TÂN MINH DŨNG	4101491432	Tổ 4, khu vực 5, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Đình Tấn	211664133	24.08.2015	CA Bình Định	2.345.997	0	0	0	0	0	0	2.232.597	0	0	113.400
23	Cty TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TỔNG HỢP HƯNG THỊNH PHÁT	4101540707	Lô 28 hẻm 516 đường Hùng Vương, Tổ 9, KV 5, P. Nhơn Phú , TP Quy Nhơn	Trần Tố Nguyên	215050727	17.04.2018	CA Bình Định	91.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	91.200
24	Công Ty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Đăng Tuấn	4101098165	Tổ 8, KV 7, P. Nhơn Phú	Đặng Tuấn Hào	210194110	15.09.2009	CA Bình Định	606.600	0	0	0				0		60.000	546.600

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
25	Công Ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Đức Khang	4101465640	Số 377 Hùng Vương, P. Nhơn Phú	Trần Đức Hiệp	211622286	14.01.1978	CA Bình Định	1.199.700	0	0	0				0		0	1.199.700
26	Công Ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Nhơn Phú	4101452497	Đường Tây Sơn, tổ 2, khu vực 7, P. Nhơn Phú	Nguyễn Thanh Hải	210936689	18/06/1981	CA Bình Định	343.337	0	0	0				34.637		0	308.700
27	DNTN Dịch Vụ Thành Duy	4101445700	Tổ 2, Khu vực 3, P. Nhơn Phú	Nguyễn Thành Duy	215406008	10.01.2012	CA Bình Định	1.123.600	0	0	0				0		0	1.123.600
28	DNTN Cao Su Thanh Xong	4100505964	Tổ 3, KV 8, P. Nhơn Phú	Phan Thanh Xong	210071662	05.02.2002	CA Bình Định	20.972.836	8.859.200	0	0				11.195.409		404.927	513.300
29	Công Ty TNHH Thương Mại Xây Dựng Quang Hiệp	4101360535	Đường Đào Tấn, Tổ 10, KV 5, P. Nhơn Phú	Phạm Thị Thủy	211778393	23.04.2012	CA Bình Định	287.300	0	0	0				0		14.000	273.300
30	Công Ty TNHH Một Thành Viên Hồ Lam	4101413931	Tổ 2, khu vực 7, P. Nhơn Phú	Lê Hồ Xuân Ngân	211831185	01.01.2015	CA Bình Định	1.075.550	10.850	0	0				0		381.450	683.250
31	Công Ty TNHH Cơ Điện Và Bao Bì Trường Thịnh	4101215023	Số 516C, đường Hùng Vương, P. Nhơn Phú	Phan Hoài Thạch	211672951	11.08.2008	CA Bình Định	4.435.118	0	0	153.378				0		1.796.540	2.485.200
32	Công Ty TNHH Giống Cây Trồng Danh Thu	4101405296	Tổ 2, khu vực 8, P. Nhơn Phú	Nguyễn Đình Hùng	211351246	06.05.2004	CA Bình Định	2.219.799	733.600	139.500	44.599				0		0	1.302.100
33	Công Ty TNHH Thương Mại & Dịch Vụ Minh Nga	4101001871	Tổ 2, Khu Vực 7, P. Nhơn Phú	Huỳnh Thị Tố Nga	210780185	17.10.2006	CA Bình Định	1.728.900	0	0	0				0		909.000	819.900
34	Công Ty TNHH Vận Tải - Thương Mại Tân Bình Phước	4101362081	Tổ 8, KV 4, P. Nhơn Phú	Nguyễn Văn Diện	151738800	23.10.2009	CA Thái Bình	21.160	0	0	0				0		21.160	0
35	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Và Dịch Vụ D-V-S	4101361867	Tổ 10, khu vực 8, P. Nhơn Phú	Nguyễn Anh Đài	211775774	07.02.2006	CA Bình Định	2.149.245	0	0	0				0		1.329.345	819.900
36	Công Ty TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Và Thương Mại Nhơn Phú	4101392801	Tổ 5, Khu vực 4, P. Nhơn Phú	Huỳnh Tấn Lộc	211648803	17.10.2012	CA Bình Định	57.132.694	0	0	1.340.444				54.275.900		0	1.516.350
37	CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ IN ẤN VÀ QUẢNG CÁO KHÁNH MINH	4101471203	Đường Tây Sơn, tổ 7, khu vực 8, P. Nhơn Phú	Đặng Trần Minh Tuyên	215134238	06.03.2014	CA Bình Định	1.272.600	0	0	0				0		0	1.272.600
38	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI NGUYÊN NAM	4101446119	Tổ 3, Khu vực 1, P. Nhơn Phú	Phạm Hồng Điệp	211610430	30.06.1994	CA Bình Định	6.853.730	0	0	0				6.849.080		0	4.650
39	DNTN Tân Minh Phụng	4100718200	Số 1094 đường Hùng Vương, P. Nhơn Phú	Nguyễn Ngọc Phụng	211476529	22.09.2005	CA Bình Định	333.300	0	0	0				0		60.000	273.300
40	Công Ty TNHH Truyền Thông Tri O	4101000613	Số 650 Hùng Vương, P. Nhơn Phú	Phạm Ngọc Trí	215192410	07.06.2007	CA Bình Định	963.532	0	26.250	0				112.132		0	825.150
	P. Nhơn Bình (27 NNT)							***254.321.021***	***10.200.752***	***0***	***6.525.903***	***0***	***0***	***0***	***72.634.350***	***0***	***149.514.616***	***15.445.400***
1	CTY TNHH TM Và Vận Tải Đông Phương	4100742940	Số 326 Hùng Vương, P. Nhơn Bình	Lê Văn Nghiệp	211070090	18.05.2000	CA Bình Định	726.600	726.600	-	-				-	-	-	-
2	CTY TNHH TM Dịch Vụ Vận Tải Bình Phú	4101098140	238 Hùng Vương, P. Nhơn Bình	Cao Văn Phú	210031715	28.02.2006	CA Bình Định	60.054.616	-	-	-				-	-	60.054.616	-
3	CTY TNHH Tư Vấn - Xây Dựng Định Bình	4100934071	Số 22 Mai An Tiêm, P. Nhơn Bình	Nguyễn Thị Lệ Hằng	211698926	10.07.2012	CA Bình Định	513.300	-	-	-				-	-	-	513.300
4	CTY TNHH Hảo Tiến	4101431955	Số 164 đường Hùng Vương, P. Nhơn Bình	Lê Thị Phương Thảo	215256922	03.06.2008	CA Bình Định	2.845.600	543.400	-	-				-	-	-	2.302.200
5	CTY TNHH Du Lịch Hòn Ngọc Việt	4101401164	Số 141 Đinh Tiên Hoàng, P. Nhơn Bình	Nguyễn Minh Thọ	211818686	14.02.2006	CA Bình Định	17.279.640	267.560	-	3.255.892				11.657.088	-	-	2.099.100
6	CTY TNHH TM Vận Tải Hương Bình	4101445316	Số 34 Phan Bá Vành, P. Nhơn Bình	Nguyễn Thái Bình	211328042	15.03.2011	CA Bình Định	1.951.449	-	-	-				1.205.049	-	-	746.400
7	Cty TNHH Dịch Vụ Kế Toán Huy Anh	4101461621	Số 41 đường Lâm Văn Thật, P. Nhơn Bình	Lê Quang Huy	211716268	04.07.1997	CA Bình Định	30.900	0	0	0	0	0	0	0	0	0	30.900
8	Cty TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NGUỒN CHÂU Á	4101216669	Lô 109 đường Lê Thị Khuông, khu QHDC Chợ Dinh, P. Nhơn Bình , TP Quy Nhơn	Nguyễn Minh Huy	211672176	12.05.2005	CA Bình Định	511.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	511.800

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
9	Cty TNHH Sản Xuất - Dịch Vụ - Thương Mại Thuận Thành Phát	4101259976	Số 330 Hùng Vương, P. Nhơn Bình , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Kim Lý	210035379	28.12.2010	CA Bình Định	1.252.950	0	0	0	0	0	0	0	0	569.700	683.250
10	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Hồng Đức	4101063490	Số 230 đường Hùng Vương, P. Nhơn Bình , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Dung	211707444	23.07.1999	CA Bình Định	28.313.150	0	0	0	0	0	0	0	0	28.039.850	273.300
11	Cty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Hồng Anh	4101360486	Số 88 Bùi Cẩm Hổ, KV 1, P. Nhơn Bình , TP Quy Nhơn	Trần Thị Thúy Hồng	211593065	02.04.2007	CA Bình Định	317.470	0	0	0	0	0	0	0	0	44.170	273.300
12	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ May Mặc Hào Hùng	4101448701	Số 44 đường Võ Thị Sáu, P. Nhơn Bình , TP Quy Nhơn	Nguyễn Ngọc Huy	211465121	17.06.2003	CA Bình Định	15.237.093	0	0	0	0	0	0	15.237.093	0	0	0
13	Doanh Nghiệp Tư Nhân Cơ Khí Đức Hòa	4101402351	Tổ 52, Khu vực 6, P. Nhơn Bình , TP Quy Nhơn	Nguyễn Đức Hòa	211514730	17.03.2012	CA Bình Định	4.367.853	0	0	754.978	0	0	0	1.880.262	0	472.913	1.259.700
14	Cty TNHH Thương Mại Xuân Hiếu	4100626510	Số 603, đường Hùng Vương, P. Nhơn Bình , TP Quy Nhơn	Tân Xuân Hiếu	211637745	03.10.2006	CA Bình Định	41.272.682	0	0	0	0	0	0	0	0	40.862.732	409.950
15	Cty TNHH CÔNG NGHỆ NHƯ VŨ	4101493119	Số 08 Mai An Tiêm, P. Nhơn Bình , TP Quy Nhơn	Lương Thị Thùy Trang	205531990	31.07.2007	CA Quảng Nam	839.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	839.400
16	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CƠ KHÍ XÂY DỰNG HOÀNG KHANG	4101475504	Số 10 Hùng Vương, P. Nhơn Bình	Nguyễn Quang Kỳ	281118209	20.10.2011	Bình Dương	1.275.600	0	0	0				0		0	1.275.600
17	DNTN Cơ Khí Quốc Khang	4101468426	Lô A6 Cụm Công nghiệp Nhơn Bình, P. Nhơn Bình	Lê Văn Phong	211593721	05.02.1997	CA Bình Định	1.204.900	458.500	0	0				0		0	746.400
18	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THÀNH NHƠN	4101474109	Tổ 25, khu vực 3, P. Nhơn Bình	Đỗ Thanh Tùng	211831832	18.08.2000	CA Bình Định	18.521.403	0	0	0				18.521.403		0	0
19	CÔNG TY TNHH GIỐNG GIA CẦM ĐẠI VIỆT	4101473810	Tổ 33, khu vực 5, P. Nhơn Bình	Lê Duy Tân	215301975	05/01/2010	CA Bình Định	943.500	0	0	0				0		0	943.500
20	CÔNG TY TNHH NHÂN HUYỀN	4100384068	Số 112 - 114 đường Tú Mỡ, P. Nhơn Bình	Hồ Quang Hồng	211762460	28/5/2014	CA Bình Định	64.000	0	0	0				0		0	64.000
21	Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Số 5	4101430260	Số 88 đường Hùng Vương, P. Nhơn Bình	Lê Ngà	210066874	27.12.2007	CA Bình Định	1.032.600	0	0	0				0		38.000	994.600
22	CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MBEAUTY	4101527840	Tổ 15, Khu vực 2, đường Trần Thúc Tự, P. Nhơn Bình	Ngô Thị Mỹ	215300493	5/5/2011	CA Bình Định	412.500	0	0	0				0		0	412.500
23	DNTN Xây Dựng Thành Lợi	4100433195	290 Hùng Vương	Nguyễn Quýt	211111121	1/1/2015	CA Bình Định	8.577.472	8.204.692		372.780							
24	DNTN Thiện Phát	4100231921	Tổ 1, Khu vực 2, P. Nhơn Bình	Dương Đức Thuật	211318362	09.07.1997	CA Bình Định	46.252.034	0	0	2.142.253				24.133.455		19.429.726	546.600
25	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP PHẠM NGUYÊN	4101500246	Lô 29A+29B Nguyễn Diêu, P. Nhơn Bình	Nguyễn Thị Thương	211746212	01.01.2015	CA Bình Định	246.300	0	0	0				0		0	246.300
26	Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Trường Thịnh	4101405183	Đường Đào Tấn, tổ 52, khu vực 6, P. Nhơn Bình	Nguyễn Lê Anh Duy	215070406	21.09.2014	CA Bình Định	273.300	0	0	0				0		0	273.300
27	Công Ty TNHH Chế Biến Lâm Sản Quang Tinh	4101402520	Tổ 3, khu vực 1, P. Nhơn Bình	Đinh Trung Ánh	300878178	21.03.2003	CA Long An	2.909	0	0	0				0		2.909	0
	P. Đống Đa (46 NNT)							***1.067.288.132***	***122.383.290***	***296.800***	***187.453.074***	***0***	***0***	***0***	***561.050.468***	***0***	***165.557.187***	***30.547.313***
1	CTY TNHH TM Và Dịch Vụ Minh Trang	4100635868	Số 31 Đ4 đường số 5, khu 1B Bắc Hà Thanh, P. Đống Đa	Nguyễn Thị Phương Trang	211243006	15.01.1996	CA Bình Định	1.970.290	-	-	-				-	-	1.970.290	-
2	CTY TNHH Kinh Doanh Tổng Hợp Việt Long	4101394622	Số 1273 Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa	Nguyễn Thành Việt	211747272	16.07.1998	CA Bình Định	86.250	-	-	-				-	-	86.250	-
3	CTY TNHH TM Tổng Hợp Vận Tải Đăng Tiến	4101408681	Tổ 20, khu vực 4, P. Đống Đa	Phạm Văn Dũng	211689653	16.06.2005	CA Bình Định	5.687.449	-	-	-				5.174.149	-	-	513.300
4	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Xây Dựng Hoàng Bá	4100430807	78 Đường 1-5, P. Đống Đa	Nguyễn Bá Tánh	210922267	26.09.2000	CA Bình Định	51.236.339	-	-	-				-	-	49.459.889	1.776.450
5	CTY TNHH Quảng Nhơn	4100943781	Lô 12 đường Trần Quốc Toản, P. Đống Đa	Lê Văn Tân	197007379	30.05.2009	CA Quảng Trị	65.998.990	-	-	347.809				39.214.931	-	25.616.350	819.900

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
6	CTY TNHH An Đông	4101145577	Lô 11 đường số 1, Bắc Sông Hà Thanh, P. Đống Đa	Lê Thành Đông	211187090	04.03.1997	CA Bình Định	256.650	-	-	-				-	-	-	256.650
7	Cty TNHH Tư Vấn Kỹ Thuật Hải Giang	4100725399	Số 682 Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Ngọc Hùng	211665339	20.01.1998	CA Bình Định	8.667.740	6.673.240	0	0	0	0	0	0	0	113.500	1.881.000
8	Cty TNHH Dịch Vụ Vận Tải Minh Phát	4100699195	Số 06 Trần Quốc Toản, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Lê Lai	210271484	12.03.1996	CA Bình Định	2.941.424	0	0	0	0	0	0	1.380.703	0	426.121	1.134.600
9	Cty TNHH Sản Xuất Thương Mại Thịnh Hưng	4100774558	Số 08 đường 1 tháng 5, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Lê Châu Duẩn	215012779	09.08.2005	CA Bình Định	11.336.821	0	0	0	0	0	0	0	0	10.516.921	819.900
10	Cty TNHH Xây Dựng Và Thương Mại Trường Hải	4101097066	Số 1255, đường Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Sơn	210545463	07.06.1996	CA Bình Định	1.469.590	0	0	0	0	0	0	0	0	922.990	546.600
11	Cty TNHH DỊCH VỤ HAI ĐẸP	4101403644	Tổ 46, khu vực 9, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Sinh	211522495	03.12.1997	CA Bình Định	49.888.380	0	0	7.097	0	0	0	49.830.663	0	0	50.620
12	Cty TNHH MỘT THÀNH VIÊN HẢI SẢN BÌNH ĐỊNH	4101500750	Tổ 46, khu vực 9, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Bích Phượng	215138976	18.05.2006	CA Bình Định	574.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	574.800
13	Cty TNHH Thương Mại Hưng Thịnh	4100855782	Số 29 đường 1 Tháng 5, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Phạm Viết Định	215017556	08.06.2004	CA Bình Định	3.610.775	1.691.100	296.800	0	0	0	0	0	0	125.875	1.497.000
14	Cty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Thanh Nhàn	4101447345	Tổ 17B, khu vực 4, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Đặng Thành Năng	211636360	14.07.1995	CA Bình Định	18.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	18.000
15	Cty TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI TH VIỆT NAM	4101525988	Số 960/1 Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Lê Văn Thành	210762059	18.06.2013	CA Bình Định	310.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	310.800
16	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Tổng Hợp Thịnh Phát	4101315772	Số 1229 Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Hồng Vân	205249081	21.04.2006	CA Quảng Nam	14.932.895	11.205.370	0	0	0	0	0	0	0	2.592.925	1.134.600
17	Cty TNHH Một Thành Viên Hoa Lư	4101433783	Số 05 Phùng Khắc Khoan, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Thái Hiệp	210035892	12.10.2004	CA Bình Định	528.471	0	0	0	0	0	0	0	0	0	528.471
18	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Vận Tải D & V	4101277291	1039/1 Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Đình Dũng	215259087	30.09.2008	CA Bình Định	138.365.526	17.115.939	0	36.741.950	0	0	0	48.394.838	0	35.599.499	513.300
19	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thương Mại Gia Phát	4100841941	Lô số 5, Đường số 1, Khu biệt thự bắc Hà Thanh, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Lê Đình Phúc	211735383	10.10.2014	CA Bình Định	4.641.773	10.230	0	0	0	0	0	0	0	3.811.643	819.900
20	Doanh Nghiệp Tư Nhân Dịch Vụ Thương Mại Diễm Trang	4101134688	Số 1047 Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Hồ Diễm Trang	211884955	17.01.2003	CA Bình Định	8.998.933	83.532	0	0	0	0	0	0	0	8.368.801	546.600
21	Cty TNHH SAN LẤP THI CÔNG MẶT BẰNG BẢO ANH	4101502701	Tổ 48B, khu vực 9, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Ngân	215295734	07.02.2012	CA Bình Định	142.650	0	0	0	0	0	0	0	0	0	142.650
22	Cty TNHH XÂY LẮP ĐIỆN TRƯỜNG THỌ	4101502719	Tổ 48B, khu vực 9, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Sáng	215257812	01.07.2008	CA Bình Định	868.050	0	0	0	0	0	0	0	0	0	868.050
23	Cty TNHH AN GIA HUY	4100708812	Lô 41 Hoàng Minh Giám, KDC An Lộc, Khu ĐTM An Phú Thịnh, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Cao Văn An	210838937	29.03.2008	CA Bình Định	449.737.954	53.572.224	0	142.789.766	0	0	0	253.284.764	0	0	91.200
24	Cty TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG AN SINH	4101441914	Số 1049/4 đường Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Trần Xuân Vũ	215094737	09.08.2005	CA Bình Định	542.300	0	0	0	0	0	0	0	0	0	542.300

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
25	Doanh Nghiệp Tư Nhân Xây Dựng Tổng Hợp Khánh Duy	4101425091	Lô 5 khu Đ6 đảo 1B Bắc sông Hà Thanh, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Trần Thanh Hải	211775196	06.06.2012	CA Bình Định	10.333.724	0	0	4.466.025	0	0	0	2.158.999	0	677.200	3.031.500
26	Cty TNHH Xây Dựng Và Thương Mại Khải Trung	4101431338	Tổ 3, Khu vực 1, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Sang	211652961	16.02.2012	CA Bình Định	122.489.208	0	0	0	0	0	0	121.729.808	0	0	759.400
27	Cty CỔ PHẦN DV THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP TRẦN GIA	4101502236	Đường Hoàng Văn Thái, Tổ 46, Khu vực 9, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Trần Văn Nhị	215257622	12/4/2018	CA Bình Định	839.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	839.400
28	Doanh Nghiệp Tư Nhân Dịch Vụ Hạnh Phát	4101437241	Tổ 49, khu vực 9, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Dương Thị Mỹ Hạnh	211509728	18.04.2009	CA Bình Định	1.638.900	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.638.900
29	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Việt Anh	4100772504	Hẻm 1029 Trần Hưng Đạo, Tổ 22, KV 4, P. Đống Đa , TP Quy Nhơn	Lê Đình Việt Dũng	211689477	24.01.1997	CA Bình Định	1.274.534	0	0	0	0	0	0	0	0	727.934	546.600
30	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP TÂN ĐẠI PHÁT	4101487411	Lô 49, tổ 48, khu vực 9, P. Đống Đa	Lê Văn Trung	211839566	01.01.2015	CA Bình Định	3.912.238	0	0	154.952				2.552.486		0	1.204.800
31	Công Ty TNHH Xây Dựng - Thương Mại Long Ân	4101445210	Số 870 đường Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa	Trần Văn Phong	211630155	14.04.2009	CA Bình Định	10.252.768	8.865.000	0	0				1.357.768		0	30.000
32	Công Ty TNHH Sản Xuất Nam Trung	4101463107	Số 30 đường Đặng Xuân Phong, P. Đống Đa	Lê Văn Dung	211189479	07.04.1998	CA Bình Định	1.496.272	0	0	0				656.872		0	839.400
33	CÔNG TY TNHH MTV KIM PHÁT	4101543440	Số 45 đường Lê Thanh Nghị, P. Đống Đa	Lê Thị Thu Hà	211638071	14.03.2006	CA Bình Định	202.800	0	0	0				0		0	202.800
34	Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Lưu Gia	4100974959	1083/34 đường Trần Hưng Đạo, Tổ 17 B, KV 4,, P. Đống Đa	Phan Thanh Thảo	211778591	21.04.2009	CA Bình Định	302.300	0	0	0				0		29.000	273.300
35	Công Ty TNHH Xây Dựng - Thương Mại Phước Thắng	4101441819	Số 50 đường Hoa Lư, P. Đống Đa	Trần Hữu Hiệp	211784269	14.08.1999	CA Bình Định	2.887.900	2.091.000	0	0				0		0	796.900
36	Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Kiến Trúc Và Xây Dựng Hưng Phát	4101420304	Số 70 Hoa Lư, KV 6, P. Đống Đa	Phan Từ	211306281	17.11.1990	CA Bình Định	15.341.600	8.668.800	0	0				5.672.420		487.080	513.300
37	CÔNG TY TNHH QUY NHƠN STAR	4101486954	Số 1169/1Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa	Trần Thị Mộng Thơ	215110196	08/07/2005	CA Bình Định	1.017.000	0	0	0				0		0	1.017.000
38	Công Ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Tổng Hợp Hoàng Gia	4101192048	Số 1071, Đường Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa	Thái Văn Tân	211522447	14.12.2001	CA Bình Định	23.906.409	0	0	0				0		23.633.109	273.300
39	Doanh Nghiệp TN Thương Mại Và Dịch Vụ Garage Quang Vinh	4101172115	Tổ 21, Khu Vực 4, P. Đống Đa	Nguyễn Thị Tiến	215004357	18.07.2007	CA Bình Định	5.795.614	0	0	268.344				4.946.178		179.692	401.400
40	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP NGUYÊN THẢO	4101452137	Số 23 đường Nguyễn Hiền, P. Đống Đa	Nguyễn Tấn Khai	211185375	20.03.2003	CA Bình Định	7.875.569	0	0	251.962				6.714.782		0	908.825
41	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KEO HƯNG PHÁT	4101465545	Số 1073 đường Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa	Lê Sỹ Ngọc	211845818	07.08.2001	CA Bình Định	3.668.431	0	0	0				3.561.031		0	107.400
42	DNTN Thủy Sản Nhân Tâm	4101412085	Số 44 Huỳnh Tấn Phát, P. Đống Đa	Nguyễn Trường Sơn	211762683	02.07.2009	CA Bình Định	12.528.750	12.164.700	0	0				0		90.750	273.300
43	Công Ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Nam Khánh	4101428543	Lô 25, đường Lê Thanh Nghị, P. Đống Đa	Nguyễn Tuấn Bình	211760353	02.10.2009	CA Bình Định	4.384.428	0	0	896.166				2.853.594		121.368	513.300
44	CÔNG TY TNHH MTV THIÊN THIÊN LỘC	4101518878	Số 960/16 Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa	Ngô Phong Tùng	211643226	25.09.2008	CA Bình Định	4.064.226	0	0	1.529.003				2.361.223		0	174.000
45	DNTN Kiêm Thành	8016537154	Tổ 42, khu vực 8, P. Đống Đa	Muộn Văn Toàn	215257644	26.06.2008	CA Bình Định	9.590.856	0	0	0				9.205.259		0	385.597
46	DNTN MỸ PHẨM TỐ ANH	4101449247	Số 1159 Trần Hưng Đạo, P. Đống Đa	Trần Thị Mai Anh	211840560	14.09.2004	CA Bình Định	672.355	242.155	0	0				0		0	430.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
	P. Trần Hưng Đạo (30 NNT)							***379.636.569***	***30.198.201***	***281.596***	***30.838.299***	***0***	***0***	***0***	***132.076.057***	***0***	***165.008.617***	***21.233.799***
1	CTY TNHH TỔNG HỢP XÂY DỰNG TRƯỜNG PHÁT	4101505540	Số 347/2 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo	Phạm Hồng Khánh	211758671	13/2/2008	CA Bình Định	355.800	-	-	-				-	-	-	355.800
2	CTY TNHH TM Dịch Vụ Trường Sang	4101399966	Lô số 7, đường Lê Đức Thọ, P. Trần Hưng Đạo	Nguyễn Trường Sang	215091776	26/5/2010	CA Bình Định	7.687.200	4.289.100	-	-				-	-	911.600	2.486.500
3	CTY TNHH TM VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT TẤN LỢI	4101527537	258/16 Lê Hồng Phong, P. Trần Hưng Đạo	Dương Nhất Nam	211593282	26/4/2011	CA Bình Định	791.286	292.740	-	-				97.146	-	-	401.400
4	CTY CP TSản Lý Bảo	4101135096	Số 21 Ngô Thời Nhiệm, P. Trần Hưng Đạo	Trần Mộc Xáng	020766832	01.01.2014	CA TP HCM	611.100	-	-	-				-	-	64.500	546.600
5	CTY TNHH Mỹ á	4100712632	Số 254 đường Bạch Đằng, P. Trần Hưng Đạo	Nguyễn Thành Chương	B1336226	14.05.2001	CA Bình Định	403.300	-	-	-				-	-	130.000	273.300
6	CTY TNHH Đầu Tư - TM Và Dịch Vụ Thanh Niên	4100976378	Số 52A Ngô Quyền, P. Trần Hưng Đạo	Phạm Thị Bích Việt	162480669	14.02.2005	CA Nam Định	7.995.944	40.920	-	-				-	-	6.998.474	956.550
7	CTY TNHH Nhân Quang	4100784041	Số 09 Mai Xuân Thưởng,, P. Trần Hưng Đạo	DĐặng Anh Nhân	211677993	07.02.2006	CA Bình Định	65.323	-	-	-				37.073	-	28.250	-
8	CTY TNHH Sản Xuất Mực In Bình Định	4101439778	Lô T25, Đường số 2, P. Trần Hưng Đạo	Nguyễn Văn Thạnh	215257403	22.07.2014	CA Bình Định	6.411.911	5.495.000	-	-				22.611	-	-	894.300
9	CTY TNHH Hưng Lợi Container	4100664315	Số 208 Phan Bội Châu, P. Trần Hưng Đạo	Nguyễn Trung Hà	215036388	09.10.2003	CA Bình Định	84.576.165	526.663	-	30.608.530				21.068.644	-	31.377.728	994.600
10	CTY TNHH Gia Lộc	4100696268	Lô 60 đường Hoàng Quốc Việt (nối dài) - khu vực 2, P. Trần Hưng Đạo	Nguyễn Hữu Lộc	210191436	01.01.1980	CA Bình Định	1.055.787	435.178	80.640	229.769				-	-	-	310.200
11	Cty TNHH Đông A Quy Nhơn	4101417301	Số 490 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Nguyễn Đức Thịnh	031121400	25.08.2007	CA Hải Phòng	521.749	0	0	0	0	0	0	0	0	0	521.749
12	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thương Mại Tổng Hợp Toàn Tâm	4101251102	Số 125B, Phan Bội Châu, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Lê Trí Tuệ	211180185	15.04.2004	CA Bình Định	333.300	0	0	0	0	0	0	0	0	60.000	273.300
13	Cty TNHH Dịch Vụ Quảng Cáo Vạn Hoa	4101444136	Số 496 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Nguyễn Bùi Trọng	215091541	01.07.2005	CA Bình Định	513.300	0	0	0	0	0	0	0	0	0	513.300
14	Cty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Nghĩa Phát	4101424690	Số 378 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Trần Thuỵ Châu	211804025	22.02.2000	CA Bình Định	785.700	0	0	0	0	0	0	0	0	0	785.700
15	Cty TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Long Việt	4101427589	Số 06 Đào Duy Từ, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Võ Thanh Long	211564568	11.09.2000	CA Bình Định	59.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	59.400
16	Cty TNHH Thương Mại & Dịch Vụ Tiến Dũng Phát	4101434057	Số 433 đường Bạch Đằng, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Phạm Chí Dũng	211894497	20.01.2005	CA Bình Định	1.209.600	0	0	0	0	0	0	0	0	75.000	1.134.600
17	Cty TNHH Thái Hà	4100467740	Số 29 Mai Xuân Thưởng, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thái Linh	211529992	15.01.2003	CA Bình Định	192.528.791	0	0	0	0	0	0	90.598.789	0	98.199.802	3.730.200
18	Cty TNHH Thương Mại & Dịch Vụ Tứ Hữu	4101021684	Số 317 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Hồ Minh Nhật	211112766	12.07.2005	CA Bình Định	513.300	0	0	0	0	0	0	0	0	0	513.300
19	Cty TNHH DIỆP THẮNG PHÁT	4101484499	54 Hoàng Hoa Thám, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Diệp Lý Thắng	211803210	20.04.2016	CA Bình Định	692.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	692.400
20	Cty TNHH B I D I V I	4101412744	Số 426 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Nguyễn Tất Ý	215031629	13.11.2008	CA Bình Định	524.500	0	0	0	0	0	0	0	0	0	524.500

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
21	Cty TNHH Hinh Thịnh	4101405803	Số 159 Trần Cao Vân, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Cẩm	205944365	10.02.2012	CA Quảng Nam	838.700	0	0	0	0	0	0	0	0	0	838.700
22	Cty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Phú Nhuận	4101401735	Số 24B Ngô Thời Nhiệm, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Võ Thị Phú	211346658	06.05.1992	CA Bình Định	7.996.127	0	0	0	0	0	0	7.716.046	0	15.981	264.100
23	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thuận	4100481262	Số 02 Nguyễn Văn Bé, P. Trần Hưng Đạo , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Thuận	211707095	18.12.1998	CA Bình Định	47.266.733	19.118.600	0	0	0	0	0	10.525.404	0	16.140.129	1.482.600
24	DNTN Thương Mại, Dịch Vụ Chí Thành	4100542677	11 Mai Xuân Thưởng, P. Trần Hưng Đạo	Phạm Ngọc Toàn	211622141	19.02.2002	CA Bình Định	6.027.237	0	0	0				0		6.027.237	0
25	Công Ty TNHH Tấn Thạnh	4100408368	494 A Trần Hưng Đạo	Võ Khắc Đội	112233445	01/01/2015	CA Bình Định	3.067.842									2.794.542	273.300
26	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Tân Anh Tuấn	4101374432	Số 18, đường Nguyễn Văn Bé, P. Trần Hưng Đạo	Nguyễn Oanh Tuân	212157640	23.04.1999	CA Quãng Ngãi	284.300	0	0	0				0		11.000	273.300
27	Doanh Nghiệp TN Dịch Vụ Xuân Phúc	4101211621	Số 455-457, đường Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo	Nguyễn Đình Hải	211840808	15.06.2001	CA Bình Định	1.860.613	0	0	0				1.176.639		138.374	545.600
28	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TAN CANG	4101495028	Số 165/1 đường Phan Bội Châu, P. Trần Hưng Đạo	Nguyễn Lam Phương	215128041	7/3/2017	CA Bình Định	839.400	0	0	0				0		0	839.400
29	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Huy	4101401245	Số 304 Bạch Đằng, P. Trần Hưng Đạo	Lê Anh Huy	211374835	18.01.2002	CA Bình Định	1.510.461	0	200.956	0				833.705		0	475.800
30	Doanh Nghiệp Tư Nhân Hoàng Gia COMPUTER	4100535366	349 Trần Hưng Đạo	Nguyễn Thị Thu	211241816	08.03.1997	CA Bình Định	2.309.300									2.036.000	273.300
	P. Hải Cảng (36 NNT)							***765.434.690***	***26.900.770***	***0***	***4.121.608***	***0***	***0***	***0***	***398.476.497***	***0***	***189.560.261***	***146.375.554***
1	CTY TNHH EAST SEA	4101517722	213 Lê Đức Thọ, P. Hải Cảng	Trình Văn Nhất	215575597	12/6/2017	CA Bình Định	473.700	366.300	-	-				-	-	-	107.400
2	CTY TNHH Phú Long Bình Định	4101433864	Số 94 Trần Hưng Đạo, P. Hải Cảng	Hoàng Xuân Quang	211096430	13.09.2007	CA Bình Định	2.322.200	-	-	-				-	-	333.000	1.989.200
3	CTY TNHH Nhựa Đường Việt Sing	4101414452	Số 02 Phan Chu Trinh, P. Hải Cảng	Đoàn Nguyễn Như Hoàng	024510988	15.03.2001	CA TP. HCM	2.289.000	2.204.400	-	-				-	-	-	84.600
4	CTY TNHH TM & Vận Tải Biển Tiên An	4101184304	94 Trần Hưng Đạo, P. Hải Cảng	Hoàng Xuân Quang	211096430	13.09.2007	CA Bình Định	2.065.061	-	-	-				-	-	822.461	1.242.600
5	CTY TNHH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ TM TRƯỜNG GIANG	4101520919	84 Phan Chu Trinh, P. Hải Cảng	Lê Đức Trường	001084010071	26.08.2015	Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh	483.600	-	-	-				-	-	-	483.600
6	CTY TNHH Đại Toàn Phát	4100858134	73 Phan Chu Trinh, P. Hải Cảng	Lương Thị Quí	210558489	01.01.1980	CA Bình Định	165.357.973	2.110.185	-	-				-	-	53.505.809	109.741.979
7	CTY CP TM DỊCH VỤ NAM HƯNG PHÁT	4101502878	Lô N307 Khu QHDC Hồ sinh thái Đống Đa, đường Lê Đức Thọ, P. Hải Cảng	Đinh Hồng Thắng	211802806	12/12/2014	CA Bình Định	384.300	-	-	-				-	-	-	384.300
8	Cty TNHH Dịch Vụ Văn Hóa Thành Vinh	4100916019	Số 41/1 Hàn Thuyên, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Trần Đức Vinh	210922618	30.08.2005	CA Bình Định	5.826.063	0	0	0	0	0	0	1.143.603	0	1.562.460	3.120.000
9	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Phú Minh Đạt	4101023025	Lô 197 - 198 - 199 - 200 đường Lê Đức Thọ, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Hùng Vỹ	211172103	21.11.2006	CA Bình Định	1.928.817	0	0	0	0	0	0	0	0	669.117	1.259.700
10	Cty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Nhật Anh	4101250155	Số 03 Bà Huyện Thanh Quan, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Phạm Đình Nhơn	211137548	20.06.2006	CA Bình Định	4.201.879	1.121.450	0	528.614	0	0	0	0	0	670.815	1.881.000
11	Cty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Thời Đại Mới	4101390970	Phòng A1-01 Chung cư Hoàng Anh Gia Lai, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Trương Ngọc Thanh	211687054	19.12.2001	CA Bình Định	2.418.624	0	0	0	0	0	0	0	0	149.424	2.269.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
12	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Thiên Long	4100639735	109G Trần Hưng Đạo, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Đồng	211748650	01.01.2015	CA Bình Định	2.302.963	0	0	0	0	0	0	0	0	2.302.963	0
13	Doanh Nghiệp Tư Nhân Dịch Vụ Hoàng Mỹ	4101389132	Số 96 Xuân Diệu, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Hương	210190767	05.10.1999	CA Bình Định	1.036.869	0	0	0	0	0	0	0	0	763.569	273.300
14	Doanh Nghiệp Tư Nhân Uyên Cát	4101390635	Số 48, đường Xuân Diệu, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Lê Thị Mới	211123753	20.05.2003	CA Bình Định	1.284.081	0	0	0	0	0	0	27	0	24.354	1.259.700
15	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thương Mại Dịch Vụ Nhà Hàng Thiên Hương	4101457960	Số 108 Xuân Diệu, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Hoàng Đức Huy	215017241	11.05.2015	CA Bình Định	1.099.542	0	0	0	0	0	0	353.142	0	0	746.400
16	Doanh Nghiệp TN Thương Mại Triệu Thành	4100444775	Số 67 Phan Chu Trinh, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	La Văn Thành	210959990	19.10.1999	CA Bình Định	4.033.548	0	0	0	0	0	0	2.735.133	0	38.715	1.259.700
17	Cty TNHH Châu Giang	4100961205	Số 44/2 đường Trần Hưng Đạo, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Ngân Sương	215053797	12.12.2012	CA Bình Định	14.755.625	4.690.235	0	208	0	0	0	0	0	4.097.582	5.967.600
18	Cty TNHH LA PHÁT	4101493091	98 Trần Hưng Đạo, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Trần Vũ Em	215047544	11.08.2015	CA Bình Định	310.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	310.800
19	Cty TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÃM VÔ	4101502194	Tổ 49, Khu vực 9, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Võ Xuân Lãm	215053758	17.02.2017	CA Bình Định	529.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	529.200
20	Cty TNHH Giải Thành	4100967278	Số 39 Hàn Thuyên, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Phạm Thị Xuân	211839900	29.10.2002	CA Bình Định	943.010	0	0	0	0	0	0	0	0	943.010	0
21	Cty TNHH Phú Đạt	4100700108	107H Trần Hưng Đạo, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Châu Thị Kim Hoa	210922968	01.09.2005	CA Bình Định	31.678.800	0	0	0	0	0	0	0	0	31.678.800	0
22	Doanh Nghiệp Tư Nhân Tổng Hợp Thương Mại Thu Hương	4101410994	Số 02 Hàm Tử, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Võ Văn Vũ	215257371	16.03.2010	CA Bình Định	315.800	0	0	0	0	0	0	0	0	42.500	273.300
23	Cty TNHH X68	4101442611	Số 09 Đinh Bộ Lĩnh, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Võ Xuân Lâm	211593684	23.06.2005	CA Bình Định	124.264	102.000	0	0	0	0	0	12.064	0	0	10.200
24	Cty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Long Phát	4101409237	Số 11, Lê Văn Hưu, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Trương Văn Tùng	211505154	25.12.2003	CA Bình Định	473.268.894	0	0	2.485.412	0	0	0	382.539.449	0	86.363.033	1.881.000
25	Cty TNHH BISAVITCO	4101473546	Số 01 đường Bùi Xuân Phái, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Việt Thiên	215408340	27.03.2012	CA Bình Định	5.026.088	0	0	776.215	0	0	0	4.157.473	0	0	92.400
26	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Minh Thu	4100852848	33 Phan Chu Trinh, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Thu	021788847	20.07.2006	CA TP HCM	733.100	0	0	0	0	0	0	0	0	186.500	546.600
27	Cty TNHH Dịch Vụ Tổng Hợp Quang Trung	4101408970	Đường Nguyễn Hồng Đạo, Tổ 14, khu vực 3, P. Hải Cảng , TP Quy Nhơn	Huỳnh Thị Mỹ Đông	215051669	27.03.2004	CA Bình Định	7.825.616	2.659.300	0	331.159	0	0	0	1.051.654	0	1.281.203	2.502.300
28	DNTN Minh Châu	4100477234	109 A Trần Hưng Đạo	Thái Thành Sơn	3501000341	01.01.2015	CA Bình Định	4.739.200									3.646.000	1.093.200
29	Công Ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Dịch Vụ Long Mã	4101448405	A6-06 tầng 6 Block A Chung cư Hoàng Anh Gia Lai, P. Hải Cảng	Dương Đình Mai Long	215116905	09.08.2005	CA Bình Định	5.854.500	4.065.600	0	0				0		0	1.788.900
30	Công Ty TNHH Quảng Cáo & Sự Kiện Quy Nhơn B T C	4101387696	Số 166 Lê Văn Hưu, P. Hải Cảng	Bùi Trọng Chinh	215175460	22/03/2018	CA Bình Định	7.003.798	0	0	0				6.483.952		6.546	513.300
31	Công Ty TNHH Thương Mại Và Du Lịch Ha Vi Na	4101448652	Số 22 đường Tú Xương, P. Hải Cảng	Phan Thị Hà	211840967	20/02/2013	CA Bình Định	519.300	0	0	0				0		0	519.300
32	DNTN Cung Ứng Hàng Hải Tổng Hợp Hoàng Long Quy Nhơn	4101413963	Số 44/2/9 Trần Hưng Đạo, P. Hải Cảng	Phan Văn Dũ	211853330	15/.10.2014	CA Bình Định	562.250	17.050	0	0				0		31.900	513.300

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
33	DNTN Thể Thao Ngọc Trân	4101305252	Số 108, đường Xuân Diệu, P. Hải Cảng	Phạm Ngọc Trân	211657341	11.02.2014	CA Bình Định	314.800	0	0	0				0		41.500	273.300
34	CÔNG TY TNHH LÂM SẢN YÊN BÌNH	4101432645	Số 09 đường Ngô Gia Khảm, P. Hải Cảng	Đỗ Văn Bình	211743748	05.01.2009	CA Bình Định	12.574.525	9.564.250	0	0				0		399.000	2.611.275
35	DNTN Kim Chi Huy	4101446207	Tổ 7, Khu vực 2, P. Hải Cảng	Nguyễn Thị Kim Chi	215084318	01.01.2000	CA Bình Định	746.400	0	0	0				0		0	746.400
36	CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG & SỰ KIỆN HỒNG ANH	4101520549	82 Phan Chu Trinh, P. Hải Cảng	Trần Thị Thúy Hồng	211593065	02/04/2007	CA Bình Định	100.500	0	0	0				0		0	100.500
	P Lê Hồng Phong (26)							***752.761.249***	***797.030***	***0***	***460.417.154***	***0***	***0***	***0***	***199.959.252***	***0***	***78.601.263***	***12.986.550***
1	CTY TNHH Scom Việt Nam	4100368122	Số 204 Tăng Bạt Hổ, P. Lê Hồng Phong	Nguyễn Văn Học	211646545	29.03.2002	CA Bình Định	71.920	71.920	-	-				-	-	-	-
2	CTY TNHH TM Và Dịch Vụ Đại Phong	4100845978	Số 251 đường Lê Hồng Phong, P. Lê Hồng Phong	Lê Tuấn	211545571	01.01.1980	CA Bình Định	1.268.376	-	-	-				-	-	995.076	273.300
3	CTY TNHH TM và Dịch Vụ Tân	4100777534	156 Nguyễn Thái Học, P. Lê Hồng Phong	Trương Minh Trung	211545994	23.07.1993	CA Bình Định	27.751.536	-	-	-				-	-	27.751.536	-
4	CTY TNHH Song A	4100579564	19 Phó Đức Chính, P. Lê Hồng Phong	Bùi Quang Khánh	100848391	26.11.2001	CA Bình Định	374.800	-	-	-				-	-	101.500	273.300
5	CTY TNHH TM Ngọc Sơn	4100669948	Số 57A Lý Thường Kiệt, P. Lê Hồng Phong	Trương Minh Thành	211657281	16.01.1996	CA Bình Định	36.913.592	-	-	-				36.913.592	-	-	-
6	Cty TNHH Xây Dựng Và Thương Mại Trung Nam	4100354218	335 Lê Hồng Phong, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Xuân Liễu	211040245	01.01.1980	CA Bình Định	458.795.076		0	458.795.076	0	0	0	0	0	0	0
7	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Tổng Hợp Hoàng Kim	4101337825	Số 182 Tăng Bạt Hổ, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Lê Hữu Hưng	211828862	25.08.2000	CA Bình Định	566.700	0	0	0	0	0	0	0	0	156.750	409.950
8	Cty TNHH Thương Mại Tân An Châu	4100627585	Số 573 đường Trần Hưng Đạo, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Bùi Tấn Định	211750971	28.08.2000	CA Bình Định	1.729.100	0	0	0	0	0	0	0	0	909.200	819.900
9	Cty TNHH Quảng Cáo Và Trang Trí Nội Thất Tinh Anh	4100709647	Số 22 - đường Phan Đình Phùng, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Nguyễn Ngọc Liên	210470938	07.06.2007	CA Bình Định	773.842	0	0	0	0	0	0	0	0	13.442	760.400
10	Cty TNHH Mỹ Thuật - Quảng Cáo Xuân Mai	4100711029	Số 449/1, đường Trần Hưng Đạo, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Thiều Xuân Mai	210143657	18.07.2011	CA Bình Định	426.300	52.850	0	0	0	0	0	0	0	100.150	273.300
11	Cty TNHH Kim Thủy	4100738623	Tổ 42 Khu vực 6, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Huỳnh Xuân Thủy	211139608	12.01.1996	CA Bình Định	7.960.801	0	0	0	0	0	0	6.298.435	0	146.016	1.516.350
12	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thanh Trà	4100379269	Số 765 Trần Hưng Đạo, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thanh Trúc	211558315	17.06.2011	CA Bình Định	10.028.638	0	0	0	0	0	0	0	0	8.272.738	1.755.900
13	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Thái Bảo	4101359441	293/28 Lê Hồng Phong, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Huỳnh Long Châu	211189725	21.11.1985	CA Bình Định	1.070.000	0	0	0	0	0	0	0	0	796.700	273.300
14	Cty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Và Dịch Vụ Đại Phúc	4101027238	Số 49 Bùi Thị Xuân, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Bích Xuân	211522884	12.12.1991	CA Bình Định	499.343	0	0	0	0	0	0	126.143	0	0	373.200
15	Cty TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ BÌNH ĐỊNH	4101475783	95 Phó Đức Chính, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Trần Hạnh	036078003183	28.12.2016	Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh	427.752	0	0	0	0	0	0	336.552	0	0	91.200
16	Cty TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH PICKME QUY NHƠN	4101545744	Số 54B đường Bùi Thị Xuân, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Đặng Y Bình	215177260	30.11.2006	CA Bình Định	100.500	0	0	0	0	0	0	0	0	0	100.500

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
17	Cty TNHH Duyên Quân	4100946006	Số 16 Hoàng Hoa Thám, P. Lê Hồng Phong , TP Quy Nhơn	Nguyễn Lê Bảo	211827702	27.10.2017	CA Bình Định	4.444.210	0	0	0	0	0	0	0	0	3.624.310	819.900
18	DNTN An Tín	4100502138	Số 567 Trần Hưng Đạo, P. Lê Hồng Phong	Đinh Anh	211461380	06.04.2012	CA Bình Định	335.279	0	0	0				0		278.179	57.100
19	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MỘC VIỆT THÀNH SƠN	4100692048	Số 219/10 đường Lê Hồng Phong, P. Lê Hồng Phong	Nguyễn Thành Sơn	211096597	18.12.2007	CA Bình Định	485.853	0	0	0				111.053		0	374.800
20	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THÀNH LUÂN	4101478826	108/9/17 Nguyễn Thái Học, P. Lê Hồng Phong	Lương Thành Luân	230711305	19.05.2004	Gia Lai	1.585.800	0	0	0				0		0	1.585.800
21	Công Ty TNHH Văn Phòng Phẩm Trường An	4101001889	Số 09 Bùi Thị Xuân, P. Lê Hồng Phong	Võ Trường Giang	211607156	29.06.1994	CA Bình Định	414.900	0	0	0				0		141.600	273.300
22	CÔNG TY TNHH PHONG LÂM VŨ	4101483174	Số 39A đường Bà Triệu, P. Lê Hồng Phong	Phạm Đình Tú	030091002429	21/3/2018	Cục CSQLCD	314.311	0	0	224.711				0		0	89.600
23	DNTN Sản Xuất Và Thương Mại Hoàng Linh	4100864145	Tổ 46, khu vực 7, P. Lê Hồng Phong	Lê Thị Hoàng Yến	211374206	17.03.2000	CA Bình Định	34.976.862	672.260	0	0				16.152.245		17.382.407	769.950
24	Công Ty TNHH Sản Xuất Dịch Vụ Thương Mại Thành Tâm	4100748170	Số 625 Trần Hưng Đạo, P. Lê Hồng Phong	Huỳnh Hữu Chí	211096792	20.01.1996	CA Bình Định	18.751.559	0	0	0				0		17.931.659	819.900
25	Công Ty TNHH T&T Quy Nhơn	4101415086	Số 04/43 đường Nguyễn Thái Học, P. Lê Hồng Phong	Trương Thị Ngọc Trúc	215062947	16.05.2014	CA Bình Định	3.396.491	0	0	0				2.650.091		0	746.400
26	Công Ty TNHH 508 - Miền Trung	4101453250	Số 753A đường Trần Hưng Đạo, P. Lê Hồng Phong	Mạc Kim Công	211302083	13.05.2004	CA Bình Định	139.297.708	0	0	1.397.367				137.371.141		0	529.200
	P. Lý Thường Kiệt (34 NNT)							***597.395.549***	***52.389.210***	***990.348***	***44.936.840***	***0***	***0***	***0***	***305.772.642***	***88.028.186***	***83.809.386***	***21.468.937***
1	CTY TNHH Dược Và Trang Thiết Bị Y Tế Minh Tâm	4101421202	Số 45 Tôn Đức Thắng, P. Lý Thường Kiệt	Nguyễn Tôn Văn	211618060	12.03.2001	CA Bình Định	529.200	-	-	-				-	-	-	529.200
2	CTY CP CÔNG NGHỆ MỎ ĐÔNG SƠN	4101435886	Số 44 Tôn Đức Thắng, P. Lý Thường Kiệt	Bùi Đức Vinh	211032576	15.04.2009	CA Bình Định	1.913.400	-	-	-				-	-	-	1.913.400
3	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Q.T	4100569446	83 Diên Hồng, P. Lý Thường Kiệt	Trần Ái Quốc	211545312	16.07.2015	CA Bình Định	273.300	-	-	-				-	-	-	273.300
4	CTY CP Toàn Phú	4100713996	Số 240 - đường Diên Hồng, P. Lý Thường Kiệt	Đinh Thị Cùng	211754998	14.05.2013	CA Bình Định	20.922.248	-	-	-				-	-	20.375.648	546.600
5	CTY TNHH A H D	4101468472	Số 10 Lương Đình Của, P. Lý Thường Kiệt	Nguyễn Hoàng Anh	211804677	12.08.2011	CA Bình Định	811.800	-	-	-				-	-	-	811.800
6	CTY TNHH DỊCH VỤ LỘC THỊNH PHÁT	4101428127	Lô SR 12-16 TTTM, Số 07 Lê Duẩn, P. Lý Thường Kiệt	Nguyễn Thị Thùy Trang	C1052800	27/3/2015	Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh	95.510.759	1.653.750	-	-				4.232.223	88.028.186	-	1.596.600
7	CTY TNHH KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ MIỀN TRUNG	4100559328	Số 33/1 Võ Văn Dũng, P. Lý Thường Kiệt	Nguyễn Hoài Phương	211374310	22/9/2011	CA Bình Định	22.734.489	-	-	-				22.711.189	-	-	23.300
8	CTY TNHH TM TỔNG HỢP TÂN TRUNG TÍN	4101385191	Số 11 đường Chu Văn An, P. Lý Thường Kiệt	Tằng Ngọc Quyền	250814092	13/6/2007	CA Lâm Đồng	160.117.533	43.617.563	-	44.580.128				71.317.742	-	-	602.100
9	CTY CP Đào Tạo Kỹ Năng Và Phát Triển Nguồn Nhân Lực Việt Nam	4100748519	Số 128 Hai Bà Trưng, P. Lý Thường Kiệt	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	230660690	06.05.2011	CA Bình Định	1.793.448	-	990.348	-				-	-	56.700	746.400
10	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Thiết Bị Giáo Dục Học Tập Và Sáng Tạo	4100554376	Số 09 Hoàng Diệu, P. Lý Thường Kiệt	Trần Thanh Hùng	211112262	15/4/2004	CA Bình Định	29.800	-	-	-				-	-	-	29.800
11	CTY TNHH THIÊN HẢI	4100503854	Số 72 Phạm Hùng, P. Lý Thường Kiệt	Đặng Thị Hạnh	210987296	13/4/2013	CA Bình Định	123.997.608	-	-	317.803				123.569.405	-	-	110.400
12	CTY TNHH TM Và Dịch Vụ Tân Nhật Hoa	4100629575	Số 82 Lương Định Của, P. Lý Thường Kiệt	Nguyễn Thị Hồng Hoa	211096373	05.07.2011	CA Bình Định	70.017	21.280	-	-				-	-	48.737	-

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
13	Cty TNHH GRANITE ĐỨC TRÍ	4101247240	Số 236 đường Diên Hồng, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Trương Đình Dũng	215298945	15.04.2009	CA Bình Định	5.531.606	0	0	0	0	0	0	0	0	4.039.256	1.492.350
14	Cty TNHH Nhân Việt	4100602982	91 Diên Hồng, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Lê Trung Khanh	221076769	02.07.2008	CA Gia Lai	443.500	0	0	0	0	0	0	0	0	170.200	273.300
15	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Long Gia	4100614177	Số 07 Đường Lê Duẩn, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Trần Phi Long	211753542	20.12.2010	CA Bình Định	3.197.135	0	0	0	0	0	0	0	0	3.197.135	0
16	Cty TNHH Dương Ngọc Phúc	4101412712	Số 19 Trần Nguyên Đán, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Trần Thị Mỹ Kiều	211890966	31.07.2002	CA Bình Định	84.964.026	0	0	0	0	0	0	83.679.350	0	0	1.284.676
17	Cty TNHH Du Lịch Quy Nhơn	4100562289	Số 18 đường Nguyễn Trung Ngạn, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Nguyễn Hữu Trọng	210412665	08.09.1998	CA Bình Định	3.609.600	3.609.600	0	0	0	0	0	0	0	0	0
18	Cty TNHH Dịch Vụ - Thương Mại Tổng Hợp Thái Bình Dương	4101425006	Số 42 Phạm Hùng, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Nguyễn Quang Vinh	215191071	22.03.2007	CA Bình Định	454.200	0	0	0	0	0	0	0	0	44.250	409.950
19	Cty TNHH MỘT THÀNH VIÊN BIO TOP	4101472292	Số 53 đường Hoàng Diệu, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thúy Quỳnh	024807788	28.09.2007	CA TP HCM	7.150	2.800	0	0	0	0	0	0	0	0	4.350
20	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ S P C	4100974973	Lô 26 đường Võ Xán, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Lễ	211135730	10.04.2008	CA Bình Định	1.559.195	0	0	0	0	0	0	0	0	739.295	819.900
21	Cty TNHH Long Hưng	4100355719	8/2 Nguyễn Công Trứ, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Tạ Chí Ngã	210026781	08.02.2010	CA Bình Định	39.190.658	0	0	0	0	0	0	0	0	37.277.558	1.913.100
22	Cty TNHH Phương Mai	4100958812	Số 260(sau) đường Tăng Bạt Hổ, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Võ Hữu Cần	211185040	06.04.2004	CA Bình Định	6.492.157	0	0	0	0	0	0	0	0	5.945.557	546.600
23	Cty TNHH Hồng Hải	4100535359	68 Nguyễn Công Trứ, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Võ Mạnh Hùng	211506280	16.11.1996	CA Bình Định	1.667.717	766.217	0	0	0	0	0	0	0	0	901.500
24	Cty TNHH Dịch Vụ Song Việt	4101414396	Số 37 Lê Xuân Trữ, P. Lý Thường Kiệt , TP Quy Nhơn	Trương Công Trứ	211516380	15.04.2005	CA Bình Định	1.275.600	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.275.600
25	DNTN Bánh Mì Phương Mai	4101443069	Số 46 đường Trần Quang Diệu, P. Lý Thường Kiệt	Nguyễn Châu Mộng Nhi	215297200	09.01.2018	CA Bình Định	2.890.694	2.718.000	0	38.101				134.593		0	0
26	DNTN Mỹ Huệ	4100372383	17 Trần Quang Diệu, P. Lý Thường Kiệt	Hà Thị Mỹ Huệ	211096602	30/7/2003	CA Bình Định	4.353.643	0	0	0				0		4.353.643	0
27	DNTN TM - DV Tin Học Ngôi Sao	4100490203	22 A Lê Xuân Trữ, P. Lý Thường Kiệt	Nguyễn Thị Kim Tuyến	022754703	28.07.2005	CA TPHCM	1.380.876	0	0	0				0		560.976	819.900
28	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ SÂM HOÀNG NHÂN	4101021701	Số 47 đường Trần Phú, P. Lý Thường Kiệt	Lê Thị Bích Thủy	211194275	17/4/2003	CA Bình Định	819.023	0	0	0				0		0	819.023
29	DNTN TỔNG HỢP THƯƠNG MẠI BẢO SƠN	4101452063	Số 73/1/4 Nguyễn Công Trứ, P. Lý Thường Kiệt	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	211803182	08.06.2004	CA Bình Định	436.039	0	0	0				0		0	436.039
30	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG TÍN NGHĨA	4100645739	Số 54 đường Trần Quang Diệu, P. Lý Thường Kiệt	Trần Ngọc Đức	215193790	13.03.2012	CA Bình Định	310.200	0	0	0				0		0	310.200
31	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Thương Mại Viễn Tin	4100542500	Số 113 đường Trần Phú	Trần Đình Liêm	210077495	28.09.1978	CA Bình Định	945.450									535.500	409.950
32	DNTN Phước Đạt	4100622650	Số 3, đường Nguyễn Thái Học, P. Lý Thường Kiệt	Mai Tiến Đạt	211653410	04.07.2011	CA Bình Định	7.284.831	0	0	0				0		6.464.931	819.900
33	Công Ty TNHH Dịch Vụ Thương Mại Thiện Tâm	4101460586	Số 21 Diên Hồng, P. Lý Thường Kiệt	Tô Minh Thiện	211850327	11.10.2014	CA Bình Định	1.230.200	0	0	0				0		0	1.230.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
34	CÔNG TY TNHH PHI HỒ	4101431352	Số 01 Nguyễn Tất Thành, P. Lý Thường Kiệt	Hồ Trần Phương Phi	211638560	19.05.2010	CA Bình Định	648.447	0	0	808				128.140		0	519.499
	P. Trần Phú (33 NNT)							***1.168.707.457***	***10.812.998***	***12.307.172***	***152.416.675***	***0***	***0***	***0***	***391.294.978***	***23.035.659***	***551.478.842***	***27.361.133***
1	CTY TNHH TM Và Dịch Vụ Quốc Tế	4100714005	Số 14 đường Ngọc Hân Công Chúa, P. Trần Phú	Lê Xuân Thủy	183485493	04.12.2007	CA Hà Tĩnh	8.477.382	2.789.801	2.479.400	-				-	-	574.331	2.633.850
2	CTY TNHH Tư Vấn & Xây Dựng Tổng Hợp Anh Việt	4101391205	Số 57 Hà Huy Tập, P. Trần Phú	Trương Thanh Lê	211754860	17.06.2014	CA Bình Định	191.787.722	1.006.600	-	3.013.094				135.992.093	-	49.933.685	1.842.250
3	CTY TNHH VẬN TẢI HẢI CHÂU	4101441537	147/12 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú	Thân Thị Thái Hằng	211826797	09.01.2001	CA Bình Định	246.300	245.700	-	-				-	-	-	600
4	CTY TNHH TM - DỊCH VỤ D-U-N-B-A-R	4101430888	167 Lê Hồng Phong, P. Trần Phú	Trương Thị Kiều Vân	211622499	25/10/2016	CA Bình Định	819.442	-	-	-				509.242	-	-	310.200
5	CTY TNHH Sản Xuất & TM Nam Gia	4100696437	Số 409C đường Nguyễn Huệ, P. Trần Phú	Dương Thành Tiên	211123358	04.08.1995	CA Bình Định	833.905.714	-	2.372.172	148.007.590				224.557.382	-	453.700.870	5.267.700
6	CTY TNHH XNK Thành Định	4101452024	Số 22 Ngô Văn Sở, P. Trần Phú	Phan Quang Định	211301105	01.01.2010	CA Bình Định	1.548.200	1.232.000	-	-				-	-	-	316.200
7	CTY TNHH XNK Tuấn Minh	4101120117	Số 37 đường Phạm Ngọc Thạch, P. Trần Phú	Huỳnh Ngọc Mẫn	024975204	15.07.2008	CA TP. HCM	30.500	-	-	-				-	-	30.500	-
8	CTY TNHH TM & Dịch Vụ Tiến Đạt	4100566815	Số 49 đường Trần Độc, P. Trần Phú	Nguyễn Hữu Hiệp	211632269	06.03.2005	CA Bình Định	7.170.047	3.326.897	-	-				-	-	865.650	2.977.500
9	CTY TNHH DỊCH VỤ VẬN TẢI TRƯỜNG SƠN PHÁT	4101501433	2/56 Phạm Ngọc Thạch, P. Trần Phú	Nguyễn Thành By	211760444	10/8/2004	CA Bình Định	315.000	-	-	-				-	-	-	315.000
10	Cty TNHH Ngọc Phát	4101013570	Số 91 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Bửu Minh Ngọc	215030467	07.03.2013	CA Bình Định	28.050.927	0	0	729.256	0	0	0	11.209.003	0	13.627.468	2.485.200
11	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Bình Nguyên Phát	4101189278	Số 54/5, đường Nguyễn Lạc, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Trần Thị Lai	211346915	26.04.2002	CA Bình Định	2.155.200	0	0	0	0	0	0	0	0	399.300	1.755.900
12	Cty TNHH PHÂN BÓN MIỀN TRUNG	4101482237	16 Tô Vĩnh Diện, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thành Trung	B6473723	20.04.2012	Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh	339.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	339.000
13	Cty TNHH An Thịnh Phú	4100640120	Số 283 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Thái Thu	211448264	21.09.2006	CA Bình Định	310.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	310.800
14	Doanh Nghiệp Tư Nhân Nam Việt T H	4101451172	22 Bà Triệu, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Bùi Thế Hiển	215197241	25.03.2008	CA Bình Định	513.300	0	0	0	0	0	0	0	0	0	513.300
15	Cty CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ QUY NHƠN XANH	4101514721	155-157 đường Lê Hồng Phong, P. Trần Phú	Nguyễn Thanh Hồng	211660838	11/5/2010	CA Bình Định	29.400										29.400
16	Cty TNHH Thương Mại & Dịch Vụ Ru By Tuấn	4101402513	423-425 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Huỳnh Thanh Tuấn	211604174	09.07.1999	CA Bình Định	40.895.648	313.600	0	0	0	0	0	16.853.289	23.035.659	0	693.100
17	Cty TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ NHÂN THỊNH PHÁT	4101486016	147/12 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Đồng Thạnh	215017904	15.07.2010	CA Bình Định	127.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	127.200
18	Cty TNHH Công Nghệ Thông Tin Bình Định	4100816663	Số 65 đường Lê Hồng Phong, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Hồ Tấn Việt	211622184	24.11.2000	CA Bình Định	5.194.596	0	0	0	0	0	0	0	0	4.511.346	683.250
19	Cty TNHH E.S	4101407695	Số 152 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thanh Huệ	211858071	30.05.2001	CA Bình Định	31.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	31.200
20	Cty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Đồng Minh	4100664805	Số 2/56 đường Phạm Ngọc Thạch, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Quốc Huy	022762930	16.09.2009	CA TP HCM	2.148.400	0	0	0	0	0	0	0	0	1.875.100	273.300
21	Cty TNHH Thương Mại & Dịch Vụ Đức Trí	4101064409	Số 141 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Trần Phước Lâm	215047253	04.08.2005	CA Bình Định	373.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	373.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
22	Cty Cổ Phần Đông Sơn Bình Định	4101432885	Số 419 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Huỳnh Tấn Phong	211514502	24.08.1991	CA Bình Định	3.553.050	0	0	0	0	0	0	0	0	569.250	2.983.800
23	Cty TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP TÂN CÁT TƯỜNG	4101538458	Số 02B Phạm Ngọc Thạch, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Hà Minh Thùy	230684572	17.05.2013	CA Gia Lai	153.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	153.000
24	Cty TNHH Vĩnh An	4100655303	Số 403 C đường Nguyễn Huệ, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Nguyễn Hà Giang	211753477	18.12.1998	CA Bình Định	110.400	0	0	0	0	0	0	0	0	110.400	0
25	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Toàn Thành	4100698018	Số 156 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú , TP Quy Nhơn	Phạm Trung Thành	211186834	11.09.1998	CA Bình Định	25.752.042	0	0	0	0	0	0	0	0	25.205.442	546.600
26	Công Ty TNHH Tổng Hợp Thương Mại An Thịnh Phát	4101439802	Số 63 Lê Hồng Phong, P. Trần Phú	Lê Thị Thu Hà	211638071	14.03.2006	CA Bình Định	2.411.700	1.898.400	0	0				0		0	513.300
27	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Song Miêu	4101301096	Số 01/4, Hà Huy Tập, P. Trần Phú	Lê Thị Kim Tuyến	215067773	23.07.2004	CA Bình Định	348.800									75.500	273.300
28	Công Ty TNHH Một Thành Viên Tân Huỳnh Gia	4101443527	Số 132 Đô Đốc Bảo, P. Trần Phú	Huỳnh Trung Dâng	211890261	27.08.2012	CA Bình Định	409.950	0	0	0				0		0	409.950
29	DNTN Hoàng Hải	4100264532	Số 135 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú	Phan Ngọc Hải	210728890	14.01.1997	CA Bình Định	985.288	0	0	0				457.455		0	527.833
30	DNTN - TM Dịch Vụ Nhơn Hưng	4100429706	217 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú	Võ Bá Hiếu	022264621	14.12.1994	Nghệ An	7.455.600	0	7.455.600	0				0		0	0
31	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI KIỆT ANH	4101538401	Số 51 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú	Lê Cẩm Bình	211606964	18/12/2012	CA Bình Định	56.400	0	0	0				0		0	56.400
32	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ CÔNG NGHỆ SỐ HANET THIÊN LONG	4101488101	165 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú	Hồ Văn Kiên	215324027	5/1/2015	CA Bình Định	236.000	0	0	0				0		0	236.000
33	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂM PHÁT	4101515002	289/5 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú	Ngô Thị Dung	220951083	24/10/2019	CA Bình Định	2.766.049	0	0	666.735				1.716.514		0	382.800
	P. Ngô Mây (64 NNT)							***1.580.609.732***	***29.288.685***	***28.733.520***	***78.500.954***	***0***	***0***	***0***	***694.377.366***	***0***	***693.935.257***	***55.773.950***
1	CTY TNHH Mỹ Thuật - Quảng Cáo C E N T E R	4100697423	Số 100 đường Diên Hồng, P. Ngô Mây	Trương Văn Tùng	211750107	24/3/1998	CA Bình Định	18.500	-	-	-				-	-	18.500	-
2	CTY TNHH Lộc Hưng	4100464771	Số 340 Diên Hồng, P. Ngô Mây	Mai Thị Bích Lộc	211706101	13.04.2001	CA Bình Định	901.438	-	-	-				372.238	-	-	529.200
3	CTY TNHH S.E.A.L	4101469282	153 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	Trần Thị Ngọc Yến	210151448	23.04.2008	CA Bình Định	51.600	-	-	-				-	-	-	51.600
4	CTY TNHH TỔNG HỢP NGÔI NHÀ XANH	4101469613	Số 53 đường Lữ Gia, P. Ngô Mây	Phan Hữu Tuấn	215124094	09.09.2005	CA Bình Định	746.400	-	-	-				-	-	-	746.400
5	CTY TNHH TM Và Dịch Vụ Thái Dương	4100612645	179 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây	Phan trọng Ánh	211512919	13.02.2001	CA Bình Định	10.704.011	-	-	-				-	-	10.430.711	273.300
6	CTY TNHH May Xuất Khẩu Tlc Co	4100476304	Lầu 2 Chợ khu 6, P. Ngô Mây	Trần Văn Chương	210960849	09.04.1996	CA Bình Định	17.614.111	-	-	-				17.546.111	-	-	68.000
7	CTY TNHH XNK Kim Tài	4101334140	Số 263/1/7 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây	Nguyễn Văn Nghĩa	022131868	29.09.2015	CA TP. HCM	12.926.100	-	-	-				-	-	5.466.600	7.459.500
8	CTY TNHH TM - Dịch Vụ á Âu Mỹ	4100864138	223 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	Lê Thị Duyên Oanh	211761160	15.06.2006	CA Bình Định	20.213.053	-	-	-				-	-	20.213.053	-
9	CTY TNHH Tiến Phát	4100594724	Số 44 Tây Sơn, P. Ngô Mây	Ngô Hồng Khánh	215143755	20.10.2009	CA Bình Định	22.542.731	-	-	-				-	-	22.542.731	-
10	CTY TNHH TM Và Dịch Vụ Truyền Thông Mặt Trời Việt	4100966309	Số 06A Nguyễn Văn Trỗi, P. Ngô Mây	Trần Thanh Nhàn	211782348	19.07.1999	CA Bình Định	273.300	-	-	-				-	-	-	273.300
11	CTY TNHH May Xuất Khẩu Và Xây Lắp Gia Khánh	4100701052	Số 298B Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	Nguyễn Hữu Hậu	211435589	03.02.2015	CA Bình Định	90.321.732	-	-	644.376				42.060.730	-	47.070.026	546.600
12	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Phú Thắng	4100588978	Số 122 Diên Hồng, P. Ngô Mây	Nguyễn Lân	211076853	26.10.2004	CA Bình Định	600	-	-	-				-	-	-	600
13	CTY CP Đầu Tư Địa ốc Cát Lợi	4101173091	Số 92 Ngô Mây, P. Ngô Mây	Nguyễn Trọng Minh	211136277	04.12.2001	CA Bình Định	1.213.200	-	-	-				-	-	120.000	1.093.200
14	CTY TNHH EARTH GREEN VIET NAM	4101511174	237/1 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây	Lưu Kim Anh	362221863	30/12/2004	CA Cần Thơ	1.176.300	-	-	-				-	-	-	1.176.300
15	CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XNK B2L	4101464580	Số 306/01 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây	Lê Võ Cảnh Tú	215183268	26.06.2011	CA Bình Định	767.755	250.250	-	-				120.305	-	-	397.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
16	Doanh Nghiệp Tư Nhân Vận Tải Thương Mại Khánh Linh	4101459830	Số 346/2/8 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Lê Hồng Kiên	215070973	14.10.2004	CA Bình Định	418.500	0	0	0	0	0	0	0	0	0	418.500
17	Cty TNHH DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH LIGO TRAVEL	4101534051	Số 49 Lữ Gia, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Bích Loan	201695564	29.03.2018	CA Đà Nẵng	83.650	83.650	0	0	0	0	0	0	0	0	0
18	Cty TNHH Du Lịch Hành Trình Xanh	4101404599	Số 220/9 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Trần Ngọc Vân	210913121	14.03.2009	CA Bình Định	3.543.492	503.650	0	187.510	0	0	0	0	0	350.032	2.502.300
19	Cty CỔ PHẦN DOANH TÍN	4101432437	32A Nguyễn Nhạc, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Huỳnh Đăng Bạn	210728819	15.08.2006	CA Bình Định	448.608	0	0	29.625	0	0	0	418.983	0	0	0
20	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Bảo Long	4101069245	Số 276/71 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Huỳnh Văn Khánh	211593692	21.10.2010	CA Bình Định	24.545.040	0	0	2.185.280	0	0	0	8.748.553	0	9.478.107	4.133.100
21	Cty TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ KỸ THUẬT TOÀN HƯNG	4100872139	Số 01 Lê Lai, Tổ 1, Khu vực 9, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Nguyễn Hoàng Khải	340924025	02.07.2009	CA Đồng Tháp	8.183.244	1.369.463	0	0	0	0	0	6.792.781	0	0	21.000
22	Cty TNHH Tường Hưng	4100467243	Số 170 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Nguyễn Đình Tường	211441431	30.08.2012	CA Bình Định	11.815.628	0	0	1.478.968	0	0	0	0	0	4.866.360	5.470.300
23	Cty TNHH Dịch Vụ - Thương Mại Yến Ngọc	4100666104	Số 194 B đường Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Nguyễn Huỳnh Lâm	211697397	20.02.2006	CA Bình Định	407.100	0	0	0	0	0	0	0	0	133.800	273.300
24	Doanh Nghiệp Tư Nhân Hào Hiệp Lợi	4101388756	Tổ 5, Khu vực 6, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Phan Ngọc Hải	210342563	06.11.2007	CA Bình Định	4.957.001	2.354.990	1.115.730	0	0	0	0	15	0	210.666	1.275.600
25	Cty TNHH Cơ Khí - Thương Mại - Dịch Vụ Quang Minh	4101433078	Số 08/11 (tầng 2) Võ Văn Dũng, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Tôn Thanh Nhựt	211845919	14.08.2001	CA Bình Định	1.176.600	0	0	0	0	0	0	0	0	182.000	994.600
26	Cty TNHH Du Lịch Trải Nghiệm Quy Nhơn	4101464541	181/7 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Đoàn Công Thành	215171217	09.10.2010	CA Bình Định	4.204.069	667.800	0	0	0	0	0	2.260.669	0	0	1.275.600
27	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Ngân Khánh	4100658583	Số 98 đường Ngô Mây, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Nhân	210211801	01.01.1980	CA Bình Định	1.687.800	0	0	0	0	0	0	0	0	594.600	1.093.200
28	Cty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại A.B.T	4100713474	Số 84 Diên Hồng, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Phan Thị Thảo	210675119	25.11.2004	CA Bình Định	71.490.284	797.510	0	636.281	0	0	0	28.614.661	0	40.307.232	1.134.600
29	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thương Mại Vận Tải Gia Hân	4101238013	Số 358, Đường Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Trương Đình Vương	211762879	29.03.2011	CA Bình Định	2.397.362	657.198	0	0	0	0	0	0	0	605.564	1.134.600
30	Cty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Và Dịch Vụ Ánh Linh	4101353062	Số 36/1 Trần Thị Kỷ, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Ánh Linh	211300594	02.11.2006	CA Bình Định	11.337.698	0	0	0	0	0	0	0	0	11.337.698	0
31	Cty TNHH Tân Đại Hoàng	4100693669	Số 18, đường Trần An Tư, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Đỗ Giang Huy	211756759	20.07.2001	CA Bình Định	85.327.341	0	0	0	0	0	0	0	0	84.780.741	546.600
32	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ - Tổng Hợp Đông Dương	4101195296	Tổ 7, khu vực 8, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Phan Thế Lâm	211825133	06.11.2000	CA Bình Định	36.829	0	0	0	0	0	0	0	0	36.829	0
33	Cty TNHH Xây Dựng Thương Mại Tổng Hợp Tiến Phát	4101454423	Số 28 Ngô Mây, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Phạm Thị Châu Sinh	215258583	05.08.2011	CA Bình Định	1.723.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.723.400
34	Cty TNHH Mỹ Thuật Quảng Cáo Và Xây Dựng Đông Á	4100688027	Số 320 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Ngô Thị Ngọc Uyển	211028791	08.08.2001	CA Bình Định	8.694.002	0	0	0	0	0	0	0	0	8.694.002	0

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
35	Cty TNHH Nhà Đất Thành Long	4100700098	Số 168 đường Diên Hồng, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Long	211780237	18.02.2009	CA Bình Định	955.350	0	0	0	0	0	0	0	0	682.050	273.300
36	Cty TNHH Công Nghệ Bình Định	4101453719	276/54 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Lý Anh Vũ	215152067	07.06.2012	CA Bình Định	4.454.500	3.194.800	0	0	0	0	0	0	0	0	1.259.700
37	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Xây Dựng Việt Đạt Khoa	4101209206	Số 19 đường Trần Thị Kỷ, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Trần Quốc Việt	215340692	26.12.2006	CA Bình Định	7.524.400	3.003.000	0	0	0	0	0	0	0	884.500	3.636.900
38	Cty TNHH Một Thành Viên Tân Hưng Phú	4101451983	Số 143 đường Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Bùi Ngọc Hưng	211809595	06.08.2009	CA Bình Định	1.094.460	0	581.160	0	0	0	0	0	0	0	513.300
39	Trường Mầm Non Đô Rê Mon	4101508982	11A Nguyễn Văn Trỗi, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Lê Thị Hằng	210954151	18.11.2016	CA Bình Định	172.500	0	0	0	0	0	0	0	0	0	172.500
40	Cty TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐINH PHÚ	4101504113	Tổ 5, khu vực 8, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Đinh Trọng Vinh	215355666	25.05.2016	CA Bình Định	19.880.613	0	0	0	0	0	0	19.570.413	0	0	310.200
41	Cty TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG - DỊCH VỤ HOÀNG PHÁT	4101464125	Số 30 Nguyễn Lữ, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Lương Thị Ngọc Oanh	211607377	04.07.1994	CA Bình Định	1.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.200
42	Cty TNHH TỔNG HỢP THẾ PHÚC	4101507403	Số 01D đường Hàm Nghi, P. Ngô Mây , TP Quy Nhơn	Đinh Duy Tân	210212166	07.06.2006	CA Bình Định	100.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	100.800
43	DNTN Thành Dung	4100547467	Số 11, Đường Nguyễn Lữ, P. Ngô Mây	Dương Tấn Thành	211137887	15.08.2006	CA Bình Định	25.217.558	0	0	0				0		24.944.258	273.300
44	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI TÂN	4100669810	Số 237, Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	ĐỒNG CẢNH HIỆP	211095131	22.10.2009	CA Bình Định	813.120.907	9.886.550	27.036.630	19.443.166				439.929.440		315.549.521	1.275.600
45	DNTN Xây Dựng Và Thương Mại Tân Gia Bảo	4101022783	Số 24 Lữ Gia, P. Ngô Mây	Trần Công Cảnh	211186180	09.10.2011	CA Bình Định	140.155.091	200.394	0	44.521.882				34.964.494		57.966.021	2.502.300
46	CÔNG TY TNHH HẢU SỮA PHÁP	4101475952	232/3 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	Trần Thị Ngọc Dược	215357797	21.02.2011	CA Bình Định	942.600	0	0	0				0		0	942.600
47	DNTN Thương Mại Nam Trung	4100480124	Số 176 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	Nguyễn Thị Giao	210140372	24/09/1999	CA Bình Định	513.300	0	0	0				0		0	513.300
48	CÔNG TY TNHH MTV HAI ĐÔ	4101541958	Số 24 Khu Kiến Ốc, P. Ngô Mây	Trần Hùng	211797755	22/6/2017	CA Bình Định	2.400	0	0	0				0		0	2.400
49	Công Ty TNHH Dịch Vụ Tổng Hợp Ngọc Hoa	4101453677	Số 218 đường Ngô Mây, P. Ngô Mây	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	211317307	20.02.2003	CA Bình Định	2.469.200	2.460.500	0	0				0		0	8.700
50	CÔNG TY TNHH THẾ HỆ MỚI BÌNH ĐỊNH	4101413089	Số 263/6 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây	Nguyễn Minh Hải	205004670	31.05.2008	Công an tỉnh Quảng Nam	3.283.936	0	0	0				1.207.080		177.856	1.899.000
51	CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN VÀ TỔ CHỨC DU LỊCH VINATRIP VIỆT NAM	4101539500	Số 25 đường Nguyễn Lữ, P. Ngô Mây	Đào Mạnh Phong	230781631	31/10/2012	Công an tỉnh Gia Lai	13.016	0	0	0				1.616		0	11.400
52	Công Ty TNHH Liêm Việt	4100942001	Số 161/38 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	Lê Thị Tố Lệ	211804433	07.08.2001	CA Bình Định	364.618	0	0	0				0		91.318	273.300
53	CÔNG TY TNHH NGUYÊN BẢO THIÊN	4101522761	Số 220/1 đường Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	Diệp Bảo Nguyên	215036593	02.11.2006	CA Bình Định	493.607	0	0	255.844				146.563		0	91.200
54	DNTN Thương Mại Dịch Vụ Hoàng Minh Phú	4101173140	Số 353 Hoàng Văn Thụ, P. Ngô Mây	Võ Thị Thanh Tuyết	211462170	21.02.1990	CA Bình Định	1.201.600	0	0	0				0		75.000	1.126.600
55	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ÁNH SÁNG XANH	4101468401	Số 111 đường Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	Nguyễn Thị Thúy Ngân	211761224	16.08.2005	CA Bình Định	641.335	0	0	0				550.135		0	91.200
56	DNTN Thương Mại Q.T.E.C	4100515507	80 Đường Ngô Mây	Nguyễn Đình Quý	210986628	1/1/2015	CA Bình Định	1.414.150									594.250	819.900
57	Công Ty TNHH Một Thành Viên Truyền Thông Xã Hội	4101373686	Số 220/9 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây	Trần Ngọc Vân	210913121	14.03.2009	CA Bình Định	26.879.893	0	0	2.566.864				17.022.055		6.744.374	546.600
58	Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu An Phúc	4101405338	Số 64 Vũ Bảo, P. Ngô Mây	Tống Duy Phước	225140904	13.06.2007	CA Khánh Hòa	2.421.700	0	0	0				0		151.500	2.270.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
59	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ 68 THÀNH NAM	4101530628	Số 98 đường ngô Mây, P. Ngô Mây	Bùi Văn Nam	215030201	22/11/2016	CA Bình Định	15.300	0	0	0				0		0	15.300
60	DNTN Tin Học V.T	4100333377	Số 11- 13 Ngô Mây, P. Ngô Mây	Nguyễn Văn Vũ	211521967	05.07.2011	CA Bình Định	7.592.604	3.818.430	0	2.727.120				3.691		770.063	273.300
61	Công Ty TNHH Thương Mại Và Xây Dựng Khánh Hưng	4101157124	Số 340 đường Diên Hồng, P. Ngô Mây	Trần Anh Chương	211706095	01.01.1980	CA Bình Định	77.635.543	0	0	3.824.038				59.999.204		13.265.701	546.600
62	DNTN Xây Dựng Và Cơ Khí Hưng Long	4100404243	Số nhà 149 đường ngô mây, P. Ngô Mây	Trịnh Văn Long	211461354	2/4/2003	CA Bình Định	5.009.543	0	0	0				0		4.599.593	409.950
63	Công Ty TNHH Thương Mại Và Du Lịch Đức Tín	4101470707	Số 52 đường Biên Cương, P. Ngô Mây	Phạm Thị Nga	211373984	09.07.2020	CA Bình Định	529.200	0	0	0				0		0	529.200
64	Công ty TNHH Phú An Vinh	4101444312	05 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Ngô Mây	Dương Thị Ngọc Diệp	211354025	26.07.1996	CA Bình Định	14.560.329	40.500						14.047.629			472.200
	P. Quang Trung (79 NNT)							***1.205.469.835***	***94.344.901***	***1.511.285***	***77.067.725***	***0***	***0***	***0***	***516.083.264***	***0***	***471.567.096***	***44.895.564***
1	CTY TNHH Sx - Tm Phú Thịnh	4100565755	Số 40 Nguyễn Xuân Nhĩ, P. Quang Trung	Nguyễn Thai Nam	211593090	16.03.2006	CA Bình Định	601.950	-	-	-				-	-	192.000	409.950
2	CTY TNHH TM DỊCH VỤ N&N	4101412582	Số 75 đường 24, P. Quang Trung	Đặng Chí Toàn	215105303	10.08.2005	CA Bình Định	2.874.686	2.500.750	-	-				14.236	-	-	359.700
3	CTY TNHH Xuân Tấn	4100693644	Tổ 16, Khu vực 2, P. Quang Trung	Nguyễn Đình Bình	211558845	17.12.2008	CA Bình Định	55.564.071	-	-	-				-	-	55.017.471	546.600
4	CTY TNHH Xây Dựng Và TM Thuận Phú	4100637304	Lô 1.15 đường Thành Thái, P. Quang Trung	Võ Xuân Trí	210025396	31.05.2005	CA Bình Định	3.682.410	-	-	-				-	-	3.682.410	-
5	CTY TNHH Mỹ Thuật Quảng Cáo Thẩm Mỹ	4100547259	Số 146/1 Lý Thái Tổ, P. Quang Trung	Phan Sơ Thẩm	211635789	31.10.2000	CA Bình Định	26.777.452	-	-	680.715				20.327.995	-	3.601.642	2.167.100
6	CTY CP Xây Dựng Và XNK Tân Thịnh	4101160039	Số 322 Tây Sơn, P. Quang Trung	Hồ Thị Bích Liên	211496107	01.03.2005	CA Bình Định	6.278.269	-	-	-				-	-	3.818.569	2.459.700
7	CTY TNHH XNK Tân Hoa	4101436625	444 Nguyễn Thái Học, P. Quang Trung	Trần Vinh Hoa	211493473	18.05.2001	CA Bình Định	746.400	-	-	-				-	-	-	746.400
8	CTY TNHH Lâm Viên Xanh Đất Việt	4101204670	Số 147 đường Thanh Niên, P. Quang Trung	Mai Thế Nam	211753826	19.08.2009	CA Bình Định	2.594.315	1.905.685	-	85.181				-	-	-	603.449
9	CTY TNHH Công Nghệ Gỗ Thành Phát	4100695560	Số 445 đường Tây Sơn, P. Quang Trung	Thái Sinh Tâm	211787992	11.12.2013	CA Bình Định	90.048.329	-	-	-				-	-	90.048.329	-
10	CTY TNHH Nga Tín	4101416322	Số 7 Trần Cang (Xóm Tiêu), P. Quang Trung	Nguyễn Phấn	211350405	15.03.2009	CA Bình Định	23.100	9.100	-	-				-	-	-	14.000
11	CTY TNHH Tư Vấn Xây Dựng Trường Phát	4101367756	Số 17 đường Võ Duy Dương, P. Quang Trung	Bùi Đức Duy	186046830	08.01.2001	CA Nghệ An	590.541	-	-	-				28.241	-	-	562.300
12	CTY TNHH Tổng Hợp Khánh Linh	4101401196	Tổ 12, khu vực 5, P. Quang Trung	Bùi Văn Đạt	215165484	15.08.2002	CA Bình Định	716.000	-	-	-				-	-	169.400	546.600
13	CTY TNHH TM VƯƠNG PHÁT	4101215055	Số 175/10 đường Tây Sơn, P. Quang Trung	Nguyễn Văn Thọ	211569655	04.08.2009	CA Bình Định	355.274	-	-	41.253				222.821	-	-	91.200
14	CTY TNHH SX & TM Hoàng Vũ	4100674320	Lô 55 đường Lê Văn Hưng, Tổ 6 A, KV 1, P. Quang Trung	Nguyễn Lịnh	211839485	21.02.2018	CA Bình Định	5.114.494	-	-	-				-	-	4.567.894	546.600
15	CTY TNHH Đức Hiếu	4100906324	Số 33A đường Tây Sơn, P. Quang Trung	Nguyễn Trung Hà	215036388	09.10.2003	CA Bình Định	8.413.578	-	-	-				-	-	7.866.978	546.600
16	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Liên Hương	4100626334	Số 232 Hoàng Văn Thụ, P. Quang Trung	Trần Công Cảnh	211095757	12.09.2014	CA Bình Định	8.714.821	-	-	-				8.714.821	-	-	-
17	HTX Xích Lô Thành Phố Quy Nhơn	4100400619	28 Tô Hiến Thành, P. Quang Trung	Bùi Văn Thược	211374904	12.03.2009	CA Bình Định	77.189.291	76.959.448	-	-				-	-	-	229.843
18	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thương Mại Quý Báu	4101408314	Số 291/13, đường Tây Sơn, tổ 44, KV 5, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Hiền	211412762	02.08.2016	CA Bình Định	2.058.600	1.087.900	0	0	0	0	0	0	0	200.750	769.950
19	Cty TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP VÀ THƯƠNG MẠI VĨNH PHÁT	4101409822	Số 322 đường Tây Sơn, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Thu Phương	211868332	10/6/2014	CA Bình Định	12.315.924	0	0	7.788.379	0	0	0	207.755	0	2.694.690	1.625.100

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
20	Cty TNHH Tư Vấn Và Xây Dựng Trung Nguyên	4100644421	Số 131/01, đường Tây Sơn, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Lê Bá Văn	215191616	08.05.2007	CA Bình Định	29.959.230	0	0	3.418.157	0	0	0	24.693.671	0	587.702	1.259.700
21	Cty TNHH Hải Nam	4100926602	178 Hoàng Văn Thụ, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Hoàng Đăng Hải	211760583	07.09.1999	CA Bình Định	1.222.551	0	0	0	0	0	0	0	0	675.951	546.600
22	Cty TNHH Dịch Vụ Truyền Thông Bảo Luật	4101213266	Số 213 Tây Sơn, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Toàn	233199732	31.12.2010	CA Bình Định	2.109.630	199.650	0	0	0	0	0	0	0	1.090.080	819.900
23	Cty Cổ Phần Thương Mại Và Xây Dựng Tổng Hợp Thiên Thanh	4101221161	Đường Nguyễn Xuân Nhĩ, tổ 41, KV 5, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Châu Công Thắng	215091025	04.03.2009	CA Bình Định	119.459.789	0	0	0	0	0	0	0	0	119.459.789	0
24	Cty TNHH Dịch Vụ - Thương Mại - Xây Dựng Nhật Huy	4101233865	Số 55, Đường Hoàng Văn Thụ, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thành Trung	211602220	24.06.2008	CA Bình Định	640.585	0	0	0	0	0	0	0	0	230.635	409.950
25	Cty TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THÀNH TÍN	4101476699	Số 226 đường Hoàng Văn Thụ, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thành Hương	215304635	19.04.2012	CA Bình Định	372.793	0	0	0	0	0	0	359.293	0	0	13.500
26	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Du Lịch Đồng Xanh	4101088142	Đường Lý Thái Tổ (nối dài), tổ 50, khu vực 6, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Hồng Thái	215116051	19.07.2005	CA Bình Định	3.019.388	0	0	0	0	0	0	0	0	2.472.788	546.600
27	Cty TNHH Xây Dựng - Thương Mại - Dịch Vụ Hiệp Hòa	4101115815	Tổ 10 KV 1, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thành Hiệp	211306293	24.11.1990	CA Bình Định	1.015.280	39.930	0	0	0	0	0	0	0	428.750	546.600
28	Cty TNHH Sản Xuất Dịch Vụ Lê Quỳnh	4101369168	Số 494A Nguyễn Thái Học, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	ĐẶNG THỊ MINH SEN	211635130	29.03.1995	CA Bình Định	2.891.103	0	0	104.387	0	0	0	1.503.316	0	0	1.283.400
29	Cty TNHH THƯƠNG MẠI TRƯƠNG GIA THỊNH VƯỢNG	4101510438	35/4/6 Lý Thái Tổ, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Trương Trí Dũng	215298117	02.05.2012	CA Bình Định	91.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	91.200
30	Cty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Tấn Phát Đạt	4100698032	Tổ 47, KV 5, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn văn Tình	215124451	12.02.2009	CA Bình Định	310.300	0	0	0	0	0	0	0	0	37.000	273.300
31	Cty TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HUY HOÀNG	4100712470	Tổ 37, Khu Vực 4, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Hoàng Thị Thu Hà	211521191	17/7/2007	CA Bình Định	433.562.404	4.830	1.187.535	62.036.438	0	0	0	370.023.401	0	0	310.200
32	Cty TNHH Tổng Hợp Thịnh Hưng	4100621047	36/5/3 Tô Hiến Thành, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Dũng	211570235	27.05.1993	CA Bình Định	50.756.180	0	0	0	0	0	0	0	0	50.346.230	409.950
33	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ M.T.L	4100811672	Số 65 Tô Hiến Thành, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Mạc Nguyễn Kim Tuấn	211746594	11.08.1998	CA Bình Định	290.623	0	0	0	0	0	0	0	0	17.323	273.300
34	Cty TNHH Kiến Trúc B.L.U.E	4100966852	Số 548/16/2, đường Nguyễn Thái Học, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Hữu Vinh	211498845	19.03.1996	CA Bình Định	8.732.488	0	0	738.954	0	0	0	0	0	7.974.334	19.200
35	Cty TNHH Cơ Khí Xuân Phú	4101263309	Số 90/26 Tô Hiến Thành, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Trần Xuân Hiếu	211522872	09.09.2003	CA Bình Định	1.388.645	0	0	0	0	0	0	0	0	705.395	683.250
36	Cty TNHH DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG LÊ HUỲNH	4101518980	02 Tản Đà, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thanh Phi	215300132	06.06.2009	CA Bình Định	310.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	310.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
37	Cty TNHH Xây Dựng Mỹ Thành	4101232188	Lô 78 Lê Văn Trung, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Đào Duy Anh	210984691	03.08.2011	CA Bình Định	26.700	0	0	3.900	0	0	0	0	0	0	22.800
38	DNTN Thương Mại Thanh Bình	4100570265	118 Lê Hồng Phong, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Diệp Thị Thảo	210211659	12.03.2001	CA Bình Định	2.115.350	0	0	0	0	0	0	0	0	1.842.050	273.300
39	Doanh Nghiệp Tư Nhân Châu Lĩnh	4100668038	Số 22 Tây Sơn, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Lê Văn Chương	215097839	06.09.2003	CA Bình Định	3.375.873	0	0	0	0	0	0	0	0	2.829.273	546.600
40	Cty TNHH Kỹ Thuật Công Nghệ Nguyên Dung	4101189165	Số 352 Tây Sơn, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Bùi Ngọc Nguyên	211817111	19.08.2004	CA Bình Định	2.084.080	0	0	0	0	0	0	0	0	1.264.180	819.900
41	Cty TNHH Một Thành Viên Gia Phú	4101111546	Tổ 4C, khu vực 1, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Phúc	211867375	20.12.1999	CA Bình Định	19.534.632	0	0	32.632	0	0	0	19.098.772	0	0	403.228
42	Cty TNHH Hoàng Hiệp	4101040013	Tổ 4, KV 1, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Trần Đức Hiệp	211628369	18.02.2008	CA Bình Định	438.800	0	0	0	0	0	0	0	0	165.500	273.300
43	Cty TNHH Xây Dựng Phi Long	4101341324	Tổ 38, khu vực 4, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Trần Thị Hồng Thắm	211811028	23.05.2000	CA Bình Định	241.581	0	0	0	0	0	0	0	0	241.581	0
44	Cty TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH LONG VÂN	4101490830	11A Nguyễn Xuân Nhĩ, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Mai Xuân Thống	211645136	15/4/2014	CA Bình Định	313.450	0	0	0	0	0	0	0	0	0	313.450
45	Cty TNHH Xây Dựng Cường Phát	4101013563	08 Thanh Niên, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Trương Đỗ Đình Cường	211716245	04.07.1997	CA Bình Định	12.668.471	489.170	0	0	0	0	0	0	0	11.222.751	956.550
46	Cty TNHH Thương Mại - Sản Xuất - Dịch Vụ - Quảng Cáo Bảo Tân	4101410257	Tổ 4A, Khu vực 1, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Quang Bảo	215168499	08.05.2013	CA Bình Định	930.600	0	0	0	0	0	0	0	0	0	930.600
47	Cty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Vinh Đạt	4101421121	Số 21 Nguyễn Xuân Nhĩ, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Phó Vi Đạt	024320635	28.09.2007	CA TP HCM	632.600	0	0	0	0	0	0	0	0	0	632.600
48	Cty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Thái Dương	4100700066	Số 9 Tây Sơn, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Đinh Phi Hùng	210264337	01.01.1980	CA Bình Định	2.009.452	0	0	0	0	0	0	27.808	0	278.576	1.703.068
49	Cty TNHH 142	4101402672	Số 508 Tây Sơn, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Nguyễn Ngọc Thu	210728838	24.02.2012	CA Bình Định	1.799.820	0	0	0	0	0	0	1.443.453	0	356.367	0
50	Cty TNHH Sản Xuất TM & DV Ánh Huy	4100665608	Số 35 đường Tây Sơn, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Võ Đình Huy	211317025	17.08.1999	CA Bình Định	871.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	871.200
51	Doanh Nghiệp Tư Nhân Mỹ Duyên	4100699445	Số 106, Lý Thái Tổ, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Đồng Văn Thân	211301947	12.01.2008	CA Bình Định	61.341.143	0	0	0	0	0	0	18.762.338	0	42.065.505	513.300
52	Cty TNHH Một Thành Viên Nhật Đức Tâm	4101424468	Số 261/35/18 đường Tây Sơn, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Trần Trọng Hoàng	211608363	12.06.1994	CA Bình Định	746.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	746.400
53	Cty TNHH Nhật Thuyết	4100962135	125 Ngô mây, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Phan Trường Thuyết	211761719	21.10.2003	CA Bình Định	298.800	0	0	0	0	0	0	0	0	25.500	273.300
54	Cty TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - TỔNG HỢP HOÀNG PHÚC	4101494602	Tổ 4C, khu vực 1, P. Quang Trung , TP Quy Nhơn	Lê Nguyễn Thị Hoàng Yến	211761205	25.12.2014	CA Bình Định	4.167.310	0	0	430.774	0	0	0	2.822.736	0	0	913.800
55	Công Ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Thương Mại Dịch Vụ T & T	4100790711	Tổ 46 KV 5, P. Quang Trung	Võ Đình Thiện	211689622	07.03.2013	CA Bình Định	36.194.113	121.776	0	0				9.951.330		25.591.807	529.200
56	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ CÔNG NGHIỆP MINH ĐỨC	4101496180	Số 135 Hoàng Văn Thụ, P. Quang Trung	Lê Thị Hương Lan	211173943	01.08.2000	CA Bình Định	402.000	0	0	0				0		0	402.000

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
57	Công Ty TNHH Thương Mại An Thịnh	4100974966	Số 538 Nguyễn Thái Học, P. Quang Trung	Nguyễn Thị Thanh Phương	211758051	02.03.1999	CA Bình Định	788.100	0	0	0				0		2.400	785.700
58	Công Ty TNHH Một Thành Viên Bảo Nguyên	4101414484	Tổ 21, Khu vực 3, P. Quang Trung	Nguyễn Thị Thái Thủy	211646066	20.05.2011	CA Bình Định	9.477.459	1.570.030	0	1.539.468				2.056.246		2.245.165	2.066.550
59	CÔNG TY TNHH NTTV BRAIN VIET NAM	4101481547	Số 169/18/6 đường Thanh Niên, P. Quang Trung	Nguyễn Thị Thu Vân	215052452	4/7/2016	CA Bình Định	1.057.800	1.054.200	0	0				0		0	3.600
60	Công Ty TNHH Phú Hòa Quy Nhơn	4101447338	Tổ 46, Khu vực 5, P. Quang Trung	Lê Thị Thu Hằng	215036621	28.10.2003	CA Bình Định	1.884.038	0	0	95.138				0		0	1.788.900
61	DNTN Trọng Lâm	4101445098	Số 197 Thành Thái, P. Quang Trung	Nguyễn Thái Nam	211593090	16/03/2006	CA Bình Định	556.800	0	0	0				0		0	556.800
62	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KHANG BÌNH	4101475487	Số 106/24 đường Thanh Niên, P. Quang Trung	Nguyễn Thị Cẩm Bình	215185900	14/08/2007	CA Bình Định	746.400	0	0	0				0		0	746.400
63	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂM NGUYÊN	4101430895	Số 16/5 đường Hoàng Văn Thụ, P. Quang Trung	Nguyễn Nhật Huy	215091264	14/08/2013	CA Bình Định	587.870	587.870	0	0				0		0	0
64	Công Ty TNHH Mỹ Thuật - Quảng Cáo Việt Vương	4100662861	Số 590/1/17, đường Nguyễn Thái Học, P. Quang Trung	Phạm Hoàng Hà Lê Vương	211836052	20.03.2001	CA Bình Định	1.515.354	1.148.952	323.750	0				0		42.652	0
65	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Thanh Danh	4101412293	Số 335 Tây Sơn, P. Quang Trung	Lê Thị An	211607266	01.07.1994	CA Bình Định	514.272	0	0	0				510.672		0	3.600
66	DNTN D & L	4100543695	Lô 32 Cụm CN Quang Trung, P. Quang Trung	Vũ Hồng Sơn	211096023	28.01.2003	CA Bình Định	2.227.884	0	0	0				0		2.067.383	160.501
67	CÔNG TY TNHH LÂM SẢN TRANG ANH	4101530265	135/5 Thành Thái, P. Quang Trung	Nguyễn Thị Ái Trang	215015827	19/4/2014	CA Đăk Nông	134.400	33.600	0	0				0		0	100.800
68	Công Ty TNHH Nguyệt Linh	4100667468	Tổ 51, KV 6, P. Quang Trung	Nguyễn Đức Tuấn	211336334	08.11.2008	CA Bình Định	10.467.605	0	0	0				0		9.647.705	819.900
69	CÔNG TY TNHH HƯNG TIẾN VIỆT	4101519215	Số 606 Tây Sơn, P. Quang Trung	Cáp Thị Yến	211328216	22/9/2014	CA Bình Định	318.600	0	0	0				0		0	318.600
70	CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP THƯƠNG MẠI TÂN THUẬN PHÁT	4101538659	Tổ 39 , khu vực 4, P. Quang Trung	Lê Quốc Huy	211750408	9/12/2016	CA Bình Định	181.200	0	0	0				0		0	181.200
71	Công Ty TNHH Cơ Khí Dịch Vụ Thương Mại Thời Đại	4100697409	Số 96 A đường Tây Sơn, P. Quang Trung	Lê Tấn Nhơn	211593616	17.03.1998	CA Bình Định	12.853.870	0	0	0				0		12.580.570	273.300
72	Doanh Nghiệp TN Dịch Vụ Hưng Phú	4100968095	Tổ 46A KV 5, P. Quang Trung	Huỳnh Hưng	210005064	1.12.2005	CA Bình Định	7.463.860	6.632.010	0	0				0		285.250	546.600
73	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Mạnh Tuấn	4101432807	Tổ 20A, Khu vực 2, P. Quang Trung	Đoàn Thị Kiều Oanh	194080461	17.03.1996	Quảng Bình	2.263.875	0	0	0				0		399.000	1.864.875
74	Công Ty TNHH Bình Nhâm	4101313510	Số 73 đường Xuân Thủy, P. Quang Trung	Đặng Thị Ngọc Hồ	210971303	25.01.2002	CA Bình Định	175.933	0	0	0				159.133		0	16.800
75	Công Ty TNHH Đại Phát Bình Định	4101446359	Tổ 46, khu vực 5, P. Quang Trung	Lê Văn Lành	211867113	28.02.2009	CA Bình Định	1.275.600	0	0	0				0		0	1.275.600
76	CÔNG TY TNHH I.V.N	4101537006	Số 602 Tây Sơn, P. Quang Trung	Hoàng Thị Phi Hùng	230612036	27/12/2011	CA Gia Lai.	473.677	0	0	0				473.677		0	0
77	DNTN Xây Dựng Thương Mại Duy Long	4100840049	Số 118, đường Lý Thái Tổ, P. Quang Trung	Phạm Duy Long	210985684	01.01.2015	CA Bình Định	33.204.337	0	0	0				30.335.491		1.592.246	1.276.600
78	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TỔNG HỢP BẢO LONG	4101504924	Số 231/7 đường Tây Sơn, P. Quang Trung	Phạm Duy Hưng	215281697	05.10.2009	CA Bình Định	4.561.207	0	0	72.349				4.346.058		0	142.800
79	Công Ty TNHH Rạng Đông	4100418253	76 Hoàng Văn Thụ	Phạm Xuân Tân	211111110	1/2/2015	CA Bình Định	1.755.425									935.525	819.900
	P. Nguyễn Văn Cừ (74 NNT)							***1.737.245.814***	***95.437.741***	***6.079.619***	***65.634.706***	***0***	***0***	***238.566.193***	***636.954.760***	***961.236***	***649.394.065***	***44.217.494***
1	CTY TNHH Tân Minh Dũng	4100571903	465 Nguyễn Thái Học, P. Nguyễn Văn Cừ	Nguyễn Đình Dũng	211095328	01.11.2011	CA Bình Định	148.140.216	1.450	-	-				-	-	146.498.966	1.639.800
2	CTY TNHH Phương Nam	4100530456	Số 137 đường Cần Vương, P. Nguyễn Văn Cừ	Trần Minh Phương	211522782	01.01.1980	CA Bình Định	1.444.700	1.391.600	-	-				-	-	-	53.100
3	CTY TNHH Sản Xuất & TM Thuận Thành	4100613631	Số 197 Ngô Mây, P. Nguyễn Văn Cừ	Trương Thị Kim Quy	211096504	14.09.1994	CA Bình Định	5.546.603	-	-	-				4.823.133	-	194.270	529.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
4	CTY TNHH Đào Tạo Mục Tiêu F.T.C	4100618781	Số 98 Đường Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ	Đỗ Đức Phú	212039836	17.05.2009	CA Bình Định	52.100	-	-	-				-	-	52.100	-
5	CTY CP Khảo Sát Và Xây Dựng Miền Trung	4100935371	Số 37 Thi Sách, P. Nguyễn Văn Cừ	Bùi Văn Út	215439109	03.08.2012	CA Bình Định	7.338.017	7.321.206	-	-				-	-	16.811	-
6	CTY CP THẾ GIỚI TOURIST	4101512530	2/27 An Dương Vương, P. Nguyễn Văn Cừ	Bùi Kim Toàn	215207915	20/6/2007	CA Bình Định	310.800	-	-	-				-	-	-	310.800
7	CTY TNHH ĐÁ NĂM CHÂU	4101411395	Số 1A Nguyễn Đình Thụ, P. Nguyễn Văn Cừ	Đđào Quang Chuân	151253054	10.01.1996	CA Thái Bình	1.245.777	-	-	1.245.777				-	-	-	-
8	Công Ty Cổ Phần Hoàng Phát	4100544995	12 Nguyenx Xuân Ôn, P. Nguyễn Văn Cừ	Lê Nguyên Lượng	211761451	24.06.2004	CA Bình Định	913.950								-	504.000	409.950
9	Công Ty TNHH Công Nghệ Thông Tin Bùi Thị	4100575369	29 Ngô Mây, P. Nguyễn Văn Cừ	Bùi Văn Khôi	211432859	25/12/2001	CA Bình Định	273.300								-		273.300
10	CTY TNHH TM XNK Hồng Định	4101189207	Số 182 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ	Nguyễn Quang Hồng	211435996	04.05.2008	CA Bình Định	368.800	-	-	-				-	-	95.500	273.300
11	CTY CP Viễn Thông Tin Học Hoàng Vinh	4101001896	Số 39 đường Ngô Mây, P. Nguyễn Văn Cừ	Trần Hoàng Vinh	233038170	14.05.2011	CA Kum tum	21.757.332	-	-	-				21.415.032	-	-	342.300
12	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Mỹ Thuật Quảng Cáo Mỹ Dung	4100517247	Lô 36 Đường Tây Sơn, Khu vực 4, P. Nguyễn Văn Cừ	Nguyễn Thị Mỹ Dung	211604164	11.05.2011	CA Bình Định	18.683.406	-	-	-				-	-	18.136.806	546.600
13	CTY TNHH Sản Xuất Tổng Hợp Đại An	4101424796	Tầng 2, Số 57 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ	Trần Minh Vũ	211782304	16.04.2014	CA Bình Định	125.705.223	1.534.050	-	-				124.171.173	-	-	-
14	CTY CP ĐẦU TƯ VÀ HẠ TẦNG THUẬN PHÁT	4101435300	34/11/3 An Dương Vương, P. Nguyễn Văn Cừ	Nguyễn Thị Hồng Diễm	215116646	4/8/2005	CA Bình Định	406.387	-	-	353.587				-	-	-	52.800
15	CTY TNHH TIÊN TỬU QUÁN	4101521870	03 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ	Phạm Đình Tuấn	215248830	26/5/2010	CA Bình Định	310.200	-	-	-				-	-	-	310.200
16	CTY TNHH TM Dịch Vụ Tâm Trí	4101437523	Số 64 Lý Thái Tổ, P. Nguyễn Văn Cừ	Phạm Thị Thu Hường	161971727	14.03.2009	CA Bình Định	513.300	-	-	-				-	-	-	513.300
17	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Thái Thanh	4100644862	477/96 Nguyễn Thái Học, P. Nguyễn Văn Cừ	Ca Tuấn Duy	211758939	15.04.2011	CA Bình Định	69.506	24.967	14.300	2.811				11.828	-		15.600
18	CTY TNHH Cơ Khí Đại Hào	4101374175	Số 296 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Nguyễn Văn Cừ	Dương Hòa Tâm	211438611	22.10.2011	CA Bình Định	6.425.263	1.149.750	332.500	-				1.966.266	-	1.220.847	1.755.900
19	CTY TNHH Sản Xuất - TM Thịnh Phát Hưng	4101405264	Số 394 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Nguyễn Văn Cừ	Dương Ngọc Thiện	211845310	13.07.2001	CA Bình Định	11.051.094	-	-	134.593				7.086.388	-	2.338.213	1.491.900
20	CTY TNHH Tích Hợp Hệ Thống A T O I Z	4101250116	Số 34/3 An Dương Vương, P. Nguyễn Văn Cừ	Trương Quang Đạo	211683616	15.01.2001	CA Bình Định	749.200	-	2.800	-				-	-	-	746.400
21	CTY TNHH TM Và Dịch Vụ Bình Ngọc	4101409533	Ki ốt số 5, Số 37 đường Ngô Mây, P. Nguyễn Văn Cừ	Huỳnh Hải Bình	211185841	12.01.2010	CA Bình Định	2.883.550	703.150	-	-				-	-	424.500	1.755.900
22	Cty Cổ phần Khai thác mỏ Tự Lực	4100456435	Số 51 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Trần Sự	210011518	24.05.2006	CA Bình Định	546.787.289	7.778.309	0	0	0	0	233.163.312	63.150.661	0	240.705.807	1.989.200
23	Doanh Nghiệp TN Nước Uống Tinh Khiết Thanh Bình	4100733720	Số 68 đường An Dương Vương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Lê Hải Bình	211584996	12.05.2015	CA Bình Định	1.360.774	0	0	0	0	0	0	848.730	0	0	512.044
24	Cty TNHH Sản Xuất Thương Mại Đại Nam	4101040126	Số 52 Nguyễn Đình Thụ, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Trần Văn Ngọc	210702168	07.11.2000	CA Bình Định	283.800	0	0	0	0	0	0	0	0	10.500	273.300
25	Cty TNHH KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN HOÀNG TUẤN	4101538521	57 Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Lê Anh Tuấn	221250498	09.09.2015	CA Phú Yên	1.972.534	0	0	0	0	0	0	1.881.334	0	0	91.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
26	Cty TNHH Minh Sang	4100658181	Số 18 đường Lý Thái Tổ, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Trương Văn Ngoan	194139271	03.07.2000	CA Bình Định	110.415.954	6.201.080	0	0	0	0	0	46.810.595	0	55.663.279	1.741.000
27	Cty TNHH Thanh Giang	4100824897	Số 69/66 Ngô Mây, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Ngọc Anh	211826060	01.06.2001	CA Bình Định	10.190.644	0	0	0	0	0	0	0	0	9.917.344	273.300
28	Cty TNHH 1TV Invecon Quy Nhơn	4101210635	Số 24, đường Trần Quang Khải, P. Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn	Trần Hữu Trung	013108278	13.08.2008	CA Hà Nội	42.410	41.510	0	0	0	0	0	0	0	0	900
29	DNTN Liên Tưởng	4100642470	119 Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Đặng Công Tưởng	211836401	27.03.2001	CA Bình Định	273.300	0	0	0	0	0	0	0	0	0	273.300
30	Cty TNHH Dịch Vụ Thương Mại Bình Hải	4100672122	Số 18/12, đường Trần Văn On, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Ngô Thị Lợi	211374080	25.06.2008	CA Bình Định	376.591	19.950	0	0	0	0	0	46.441	0	0	310.200
31	Cty TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THIÊN ÂN PHÁT	4101510156	Lô DC1-30 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Mạnh Tuấn Anh	215257551	06.03.2018	CA Bình Định	1.243.931	0	0	44.543	0	0	0	1.166.388	0	0	33.000
32	Cty TNHH XÂY DỰNG - TRANG TRÍ NỘI THẤT HÀ NHÂN	4101539003	Số 01 đường Thi Sách, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Nhân	211784557	29/6/2017	CA Bình Định	269.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	269.400
33	Cty CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHẢI HƯNG LAND	4101551970	15A Ngô Đức Đệ, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Mạnh Tiên	211886857	18/9/2019	CA Bình Định	91.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	91.200
34	Cty TNHH Tư Vấn - Xây Dựng Đăng Thành	4101207801	Số 227, Đường Nguyễn Thị Minh Khai, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Lê Đức Tịnh	210913867	25.12.2001	CA Bình Định	78.684.847	8.516.680	0	145.756	0	0	0	68.436.611	0	0	1.585.800
35	Cty TNHH PHÁT TRIỂN TRUYỀN THÔNG Q P T	4101422830	Số 217 Cần Vương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Phùng	211795131	04.04.2017	CA Bình Định	20.011.210	98.083	393.600	305.068	0	0	5.402.881	12.313.342	961.236	0	537.000
36	Cty TNHH Thương Tiến	4101442957	Số 114 Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Trần Mỹ Thương	215340394	06.10.2017	CA Bình Định	571.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	571.200
37	Cty TNHH Nguyên Khương	4100436894	Số 10 Nguyễn Trung Trực, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Hồ Đắc Khương	211122035	01.03.1995	CA Bình Định	64.203.270	0	0	0	0	0	0	0	0	62.973.420	1.229.850
38	Cty TNHH Gia Nguyên	4100561415	Số 09 Trần Khánh Dư, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Nhung	211653792	01.01.1996	CA Bình Định	3.291.057	0	0	0	0	0	0	0	0	2.471.157	819.900
39	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Tin Học M.T	4101011774	21 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Lê Văn Kiên	211753752	01.02.2005	CA Bình Định	4.208.651	0	0	0	0	0	0	0	0	3.662.051	546.600
40	Cty TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG TỔNG HỢP TÂY NGUYÊN	4101147704	Số 20/21, đường Trần Văn On, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Ngọc Hùng	240624370	11.03.1998	CA Đăk Lăk	172.673.804	1.623.548	0	7.721.388	0	0	0	159.167.178	0	2.826.090	1.335.600
41	Cty TNHH May Mặc Và Dịch Vụ Thương Mại Mai Hoa	4100965496	Số 40/3 đường Trần Lương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Đặng Thị Hoa	211683025	28.05.2002	CA Bình Định	28.714.339	0	0	0	0	0	0	13.675.569	0	13.750.570	1.288.200
42	Doanh Nghiệp TN Trung Tâm Tin Học Ứng Dụng Công Nghệ Thông Tin	4101135681	Số 296 Nguyễn Thị Minh khai, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Dương Hòa Tâm	211438611	22.10.2011	CA Bình Định	2.187.028	0	0	0	0	0	0	0	0	766.328	1.420.700

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
43	Cty CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CLEVER CHOICE	4101489659	53 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Ngô Ngọc Vương	215095382	09.07.2015	CA Bình Định	529.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	529.200
44	Cty TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAPPY LIFE	4101492475	Số 321 đường Nguyễn Thị Minh Khai, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Đặng Thanh Phương	211545826	12.12.2012	CA Bình Định	821.740	39.640	0	0	0	0	0	0	0	0	782.100
45	Cty TNHH DỊCH VỤ TỔNG HỢP HUY PHÁT	4101505276	Số 151 Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Vũ Phương	211894623	06.04.2010	CA Bình Định	315.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	315.000
46	Cty TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ THÁI QUANG	4101527456	21 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Thái Quang Hiếu	C4438431	29.03.2018	Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh	6.315.909	0	0	0	0	0	0	6.315.909	0	0	0
47	Cty TNHH Vận Tải - Thương Mại Long Phát	4100657678	Số 31 đường Trần Nhật Duật,, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Lê Văn Tuấn	211412284	01.01.1980	CA Bình Định	4.347.133	0	0	0	0	0	0	0	0	3.800.533	546.600
48	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Du Lịch Bình Định	4101150295	Số 11A đường Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Long	211828618	11.08.2000	CA Bình Định	26.084.681	1.917.732	1.185.250	2.774.195	0	0	0	117.872	0	18.813.132	1.276.500
49	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Thiên Bảo Nam	4101469807	Số 60 đường Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Đặng Khải	215151693	19.12.2012	CA Bình Định	746.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	746.400
50	Doanh Nghiệp Tư Nhân Dịch Vụ Vĩnh Gia	4101228826	Số 164, đường Cần Vương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Võ Hoàng Nam	215341029	10.06.2006	CA Bình Định	4.827.177	0	0	0	0	0	0	365.033	0	2.084.944	2.377.200
51	Cty TNHH Hiệp Phát Container	4101284147	Số 64/01 Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Hà Trung Chánh	211809185	15.07.2010	CA Bình Định	302.800	0	0	0	0	0	0	0	0	29.500	273.300
52	Cty TNHH THÀNH THẢO - BÌNH ĐỊNH	4101481385	Số 272 đường Nguyễn Thị Định,P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Phạm Việt Thành	211550644	28.10.2009	CA Bình Định	1.766.600	836.000	0	0	0	0	0	0	0	0	930.600
53	Cty TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAI QUÝ	4101547910	Số 22 đường Trần Anh Tông, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Trần Thanh Mai	012910355	06.09.2012	CA Hà Nội	49.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	49.800
54	Cty TNHH Hồng Hiếu	4100744401	174 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Phan Thế Thịnh	021144539	22.08.1995	CA TP HCM	3.674.500	0	0	0	0	0	0	0	0	2.581.300	1.093.200
55	Cty TNHH Quà Tặng Phú Quý	4101389728	Số 17 Ngô Mây, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Kim Tuyến	211827419	23.05.2006	CA Bình Định	10.000	0	0	0	0	0	0	0	0	10.000	0
56	Cty TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚ NGUYÊN	4101021691	Số 585/5 Nguyễn Thái Học, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Sử Thị Ánh Sương	211845612	28.10.2016	CA Bình Định	26.857.063	0	144.540	111.862	0	0	0	26.463.261	0	0	137.400
57	Cty TNHH Xây Dựng Tín Phát	4101031964	Số 94/5 Trần Anh Tông, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Công Bằng	211761537	26.03.1999	CA Bình Định	8.527.168	6.262.686	361.259	0	0	0	0	0	0	411.323	1.491.900
58	Cty TNHH Xây Dựng 1-5	4100266635	427B Nguyễn Thái Học, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Phạm Ngọc Thanh	210213259	09.06.2005	CA Bình Định	26.450	26.450	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
59	Cty Cổ Phần Phú Thành Vinh	4100713139	Số 06 Ngô Gia Tự, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Bùi Thành Chung	182545865	06.07.2012	CA Nghệ An	16.413.408	4.917.000	0	506.548	0	0	0	352.885	0	9.502.375	1.134.600
60	Cty TNHH A.B.T Châu Á	4101413762	Số 477/96 Nguyễn Thái Học, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thành Thái	211761229	22.03.1999	CA Bình Định	54.004.533	0	2.777.580	0	0	0	0	49.951.353	0	0	1.275.600
61	Cty TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG - TỔNG HỢP THÀNH VINH	4101464358	Số 192 Tây Sơn, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Nguyễn Công Tính	211750473	24.04.1998	CA Bình Định	310.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	310.800
62	Cty TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TÂN NAM Á	4101495980	02A Đặng Đoàn Bằng, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Trần Thị Thanh Tuyền	215544748	12.09.2016	CA Bình Định	91.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	91.200
63	Cty TNHH THƯƠNG MẠI VẬN TẢI XÂY DỰNG LỘC THIÊN	4101546018	41 Đặng Văn Chấn, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Trần Đình Thương	221400823	07.12.2012	CA Phú Yên	91.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	91.200
64	Cty TNHH May Tuấn Đạt	4100698089	74 Trần Khánh Dư, P. Nguyễn Văn Cừ , TP Quy Nhơn	Lê Thị Bích Yến	211475044	09.09.2015	CA Bình Định	46.504.749	0	0	0	0	0	0	0	0	45.958.149	546.600
65	CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN VƯƠNG MINH	4101463114	Số 15 đường Trần Văn Ơn, P. Nguyễn Văn Cừ	Trần Bích Thủy	211132130	27.08.2002	CA Bình Định	1.608.800	0	0	0				0		0	1.608.800
66	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH S - SKY TOURIST	4101502162	06B Ngô Gia Tự, P. Nguyễn Văn Cừ	Nguyễn Văn Sĩ	231003059	26/4/2017	CA Gia Lai	19.992	7.000	0	12.992				0		0	0
67	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN QUỐC TẾ QUỲNH HOA	4101547519	60 Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ	Võ Thị Hoa	231362721	27.03.2018	CA Gia lai	63.300	0	0	0				0		0	63.300
68	DNTN Thuận Cường	4100780544	18 Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ	Lê Toàn Thuận	211435896	09.06.2009	CA Bình Định	1.234.562	0	0	0				0		1.234.562	0
69	Công Ty TNHH Nhà Đất Đất Việt	4100824752	Số 98 đường Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ	Nguyễn Đình Hà	211096171	09/05/2006	CA Bình Định	30.931.845	27.031.525	867.790	0				0		2.262.580	769.950
70	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tân Yến	4101164971	Số 22, đường Chương Dương, P. Nguyễn Văn Cừ	Nguyễn Thành Tịnh	215075447	19.08.2004	CA Bình Định	441.600	0	0	0				0		31.650	409.950
71	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI HƯNG THIÊN PHONG	4101413748	Số 94/7 đường Trần Anh Tông, P. Nguyễn Văn Cừ	Lê Anh Đạt	215074261	02.09.2004	CA Bình Định	97.216.939	17.994.375	0	52.275.586				26.417.778		0	529.200
72	CÔNG TY TNHH TRIPPY	4101524208	Số 26 đường Tô Hiến Thành, P. Nguyễn Văn Cừ	Võ Tuấn Anh	215258580	9/12/2013	CA Bình Định	487.200	0	0	0				0		0	487.200
73	Công Ty TNHH Thương Mại Và Du Lịch Cầu Vồng	4100504375	11/8 Ngô Mây	Nguyễn Hoàng Phương	333222444	01.01.2015	CA Bình Định	168.150	0	0	0				0	0	31.500	136.650
74	Công Ty TNHH Dịch Vụ Và Thương Mại Kỹ Thuật Mới	4101000645	Số 94 B/2 Ngô Mây	Lê Hoàng Nghĩa	211826572	21/2/2006	CA Bình Định	413.958	0	0	0				0	0	413.958	0
	P. Ghềnh Ráng (39 NNT)							***415.413.032***	***19.842.208***	***280.401***	***4.512.151***	***0***	***0***	***0***	***320.632.741***	***0***	***33.918.756***	***36.226.775***
1	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Diệp Đăng Khôi	4101261502	Số 20 đường Bùi Điền, P. Ghềnh Ráng	Trần Ngọc Diệp	211766498	24.11.2007	CA Bình Định	151.989.526	5.625.200	-	687.676				133.581.178	-	11.474.172	621.300
2	CTY TNHH Du Lịch Xứ Nẫu	4101448331	Số 53 Phạm Thị Đào, P. Ghềnh Ráng	Bùi Châu Ân	211898999	14.05.2002	CA Bình Định	5.004.227	2.868.000	-	669.726				716.601	-	-	749.900
3	CTY TNHH Aerobic Khởi Phát	4101430302	Số 189 Tây Sơn, P. Ghềnh Ráng	Trần Đình Uy Vũ	191569373	10.12.2008	CA TT-Huế	5.192.400	2.811.200	-	-				-	-	189.550	2.191.650
4	CTY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ SONG HÀNH	4100857405	Số 69 Nguyễn Thị Yến, P. Ghềnh Ráng	Nguyễn Thanh Trúc	211591178	29.03.1994	CA Bình Định	1.006.401	-	3.201	-				-	-	-	1.003.200
5	CTY TNHH Nghĩa Nhân	4100697416	Số 07/6 đường Tống Phước Phổ, P. Ghềnh Ráng	Nguyễn Thị Chuộng	210663943	23.04.1997	CA Bình Định	1.814.400	-	-	-				-	-	112.500	1.701.900
6	CTY CP Đầu Tư Hoàng Lâm	4101111627	Tổ 22B KV 5, P. Ghềnh Ráng	Trần Thị Minh Hòa	211049372	15.01.2014	CA Bình Định	1.173.300	-	-	-				-	-	427.350	745.950
7	CTY TNHH DỊCH VỤ TỔNG HỢP BÌNH LONG	4101427726	Số 49/1 Tôn Thất Bách, P. Ghềnh Ráng	Lê Duy Long	215149404	03.08.2006	CA Bình Định	746.400	-	-	-				-	-	-	746.400
8	CTY TNHH TM Nam Kỳ	4101270338	21/20 Bế Văn Đàn, P. Ghềnh Ráng	Lý Trung Kiên	211697953	10.06.1997	CA Bình Định	1.559.750	-	-	-				-	-	425.150	1.134.600

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
9	Cty TNHH Thái Duyên	4100731787	Số 118 Châu Văn Liêm, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Kim Hoa	210033590	27.11.2001	CA Bình Định	3.057.011	0	0	0	0	0	0	0	0	1.797.311	1.259.700
10	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Nhuận Hằng	4100747875	Lô 2A Khu G, Khu QHDC Bông Hồng, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Ái Hồng	191225654	21.11.2008	CA TT-Huế	13.205.712	1.759.800	277.200	0	0	0	0	3.740.506	0	5.672.306	1.755.900
11	Cty TNHH ĐẦU TƯ VÂN TRANG	4101528731	Số 53 Nguyễn Văn, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Trương Thị Kiều Vân	211622499	25.10.2016	CA Bình Định	100.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	100.200
12	Cty TNHH Thương Mại - Xây Dựng Phúc Thịnh	4100592903	Số 34 Mai Hắc Đế, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Bùi Thị Viết	215259539	01.01.2015	CA Bình Định	1.148.600	0	0	0	0	0	0	0	0	602.000	546.600
13	DNTN Thiên Sửu	4100635875	Lô 202 Tổ 23, KV 5, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Tấn Thiên	211675249	11.10.2018	CA Bình Định	11.633.000	0	0	0	0	0	0	0	0	9.719.900	1.913.100
14	Cty TNHH Văn Hưng	4100879712	04 Bế Văn Đàn, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Lê Hồng Cảnh	211267497	09.09.1998	CA Bình Định	1.044	0	0	0	0	0	0	0	0	1.044	0
15	Cty TNHH Một Thành Viên Quảng Cáo Lê Nguyễn	4101201101	Tổ 15, KV 3, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Trường Hải	273517557	04.03.2010	CA BR- Vũng Tàu	2.677.614	0	0	0	0	0	0	0	0	813.714	1.863.900
16	Cty TNHH XÂY DỰNG PHÚ ĐỨC	4100426744	Số 45 Bế Văn Đàn, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Đức Phú	211775976	12.07.1999	CA Bình Định	1.231.964	790.019	0	0	0	0	0	132.345	0	0	309.600
17	Doanh Nghiệp Tư Nhân Đại Phát	4100594611	Số 91 Mai Hắc Đế, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Huỳnh Thúc Khảo	211477679	10.08.1990	CA Bình Định	2.531.772	0	0	450.333	0	0	0	0	0	495.639	1.585.800
18	Cty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Hoàng Minh	4101408508	Số 05 Nguyễn Khắc Viện, Tổ 23A, KV 5, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Mai Thảo	211756680	21.02.2009	CA Bình Định	1.550.450	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.550.450
19	Cty TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH NGÔI SAO BÌNH ĐỊNH	4101470513	Số 14 Hàn Mạc Tử, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Kim Long Phụng	215177092	16.11.2006	CA Bình Định	2.601.238	825.300	0	0	0	0	0	505.038	0	0	1.270.900
20	Cty TNHH Ngọc Mai Hương	4101227910	Số 83, đường Tây Sơn, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Minh Khoa	211715593	11.05.1999	CA Bình Định	769.950	0	0	0	0	0	0	0	0	0	769.950
21	Cty TNHH Dịch Vụ Ngân Anh	4101443238	Số 37 đường Nguyễn Văn, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Võ Như Ngọc	205106125	16.08.1999	CA Quảng Nam	51.232	0	0	0	0	0	0	22.032	0	0	29.200
22	Cty TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP MINH NGUYÊN	4101484717	Số 70/24/31 đường Hàn Mặc Tử, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Nam Hải	211593904	6/7/2015	CA Bình Định	692.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	692.400
23	Cty TNHH THẾ THAO QUANG KHÁNH	4101518860	Số 28 Hàn Mặc Tử, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Hải Bình	211761951	08.01.2018	CA Bình Định	174.600	0	0	0	0	0	0	0	0	0	174.600
24	Cty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Du Lịch Hoàng Châu	4101202497	Tổ 6, khu vực 2, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Trung Châu	210780471	29.09.2000	CA Bình Định	2.371.875	0	0	0	0	0	0	0	0	204.000	2.167.875
25	Cty CỔ PHẦN VDT GROUP	4101477163	42 Hàn Mặc Tử, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Võ Chí Tâm	215118773	30.09.2008	CA Bình Định	310.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	310.200
26	Cty TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Nguyên Tín	4101456558	Số 70/24/25/6B đường Hàn Mặc Tử, Tổ 20, Khu vực 4, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Nguyễn Bá Tiên	211678517	03.01.2007	CA Bình Định	19.490.127	0	0	1.469.378	0	0	0	17.274.349	0	0	746.400
27	Cty TNHH KIẾN TRÚC XANH QUY NHƠN	4101484682	7/5 Bế Văn Đàn, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Huỳnh Trần Nghĩa	215090771	09.03.2015	CA Bình Định	28.164	0	0	0	0	0	0	28.164	0	0	0

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
28	Cty TNHH TÂM VẠN AN	4101525829	Số 18 Đường Lê Công Miễn, Tổ 15B, Khu vực 3, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Võ Thành Thắng	215281977	03.02.2010	CA Bình Định	310.500	0	0	0	0	0	0	0	0	0	310.500
29	Cty TNHH Bình Phát	4101022381	Số 57/1 Bế Văn Đàn, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Trần Ngọc Hùng	211096961	05.12.2000	CA Bình Định	839.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	839.400
30	Cty TNHH Tư Vấn Thiết Kế & Đầu Tư Xây Dựng A.T.C	4100790246	Số 20 Ngô Tất Tố, P. Ghềnh Ráng , TP Quy Nhơn	Phạm Thế Duy	211697852	22.07.2009	CA Bình Định	10.712.967	0	0	0	0	0	0	9.437.367	0	0	1.275.600
31	Công Ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Như Quy Nhơn	4101374143	Số 55 Nguyễn Viết Xuân, P. Ghềnh Ráng	Chu Thanh Hiệp	215033646	06.07.2005	CA Bình Định	702.588	65.097	0	0				0		364.191	273.300
32	Công Ty TNHH Du Lịch Quốc Tế Quy Nhơn	4101457992	Số 119 Tây Sơn, P. Ghềnh Ráng	Đoàn Văn Cảnh	215049076	06.12.2017	CA Bình Định	1.177.574	30.300	0	0				391.274		0	756.000
33	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG KIÊN AN	4101389742	Số 17, đường Phạm Thị Đào, P. Ghềnh Ráng	Nguyễn Thanh Trúc	211591178	29.03.1994	CA Bình Định	7.090.590	2.251.192	0	0				814.021		1.257.877	2.767.500
34	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Tổng Hợp Phi Long	4101438774	Số 40 đường Nguyễn Thị Yến, P. Ghềnh Ráng	Hồ Vĩnh Thuận	215015920	14.01.2012	CA Bình Định	1.209.600	0	0	0				0		75.000	1.134.600
35	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Kinh Doanh Sao Đỏ	4101454060	Số 42 đường Bùi Điền, P. Ghềnh Ráng	Nguyễn Hồng Quân	211607410	11.09.1998	CA Bình Định	746.400	0	0	0				0		0	746.400
36	CÔNG TY TNHH MTV THẾ GIỚI GIẢI TRÍ	4101536362	Số 59 Võ Liệu, P. Ghềnh Ráng	Đoàn Duy Hưng	013653246	04.07.2013	Thành phố Hà Nội	294.600	0	0	0				0		0	294.600
37	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NHIỆT LẠNH CÔNG NGHIỆP	4101537084	12 Ngô Tất Tố, P. Ghềnh Ráng	Lê Công Chánh	215041023	27/10/2017	CA Bình Định	91.200	0	0	0				0		0	91.200
38	Công Ty TNHH Trung Dũng	4100858141	Số 12, đường Tôn Thất Bách, P. Ghềnh Ráng	Trần Đình Dũng	215090006	02.10.2008	CA Bình Định	2.465.828	0	0	0				2.178.776		287.052	0
39	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tấn Tùng	4101450274	Số 06 đường Đặng Thùy Trâm, P. Ghềnh Ráng	Trần Thị Ánh Thủy	211615545	01.01.1980	CA Bình Định	157.658.228	2.816.100	0	1.235.038				151.811.090		0	1.796.000
	P. Lê Lợi (28 NNT)							***1.894.727.220***	***5.668.627***	***0***	***10.626.758***	***1.115.757.508***	***178.481.877***	***36.311.274***	***208.247.511***	***78.906.283***	***212.832.785***	***47.894.597***
1	CTY TNHH Đại Phát	4100465655	Số 128 Hai Bà Trưng, P. Lê Lợi	Lê Thị Thúy Phương	211762991	14.07.2005	CA Bình Định	2.490.218	-	-	68.419				583.227	-	136.672	1.701.900
2	CTY TNHH PHÁT TRIỂN TRUYỀN THÔNG VÀ DU LỊCH BÌNH ĐỊNH	4101501306	68 Nguyễn Du, P. Lê Lợi	Nguyễn Văn Phùng	211975131	4/4/2017	CA Bình Định	3.986.611	-	-	-				3.585.811	-	-	400.800
3	CTY TNHH TM Minh Nguyệt	4100674338	Số 193 đường Tăng Bạt Hổ, P. Lê Lợi	Cao Thị Minh Nguyệt	211135915	01.01.1980	CA Bình Định	37.347.640	-	-	-				18.411.467	-	16.558.973	2.377.200
4	CTY TNHH GIÁO DỤC KẾT NỐI TRI THỨC	4101501320	51/9 Trần Bình Trọng, P. Lê Lợi	Phạm Chánh Bảo	212260707	5/7/2007	CA Quảng Ngãi	250.800	-	-	-				-	-	-	250.800
5	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Tân Thời	4100660462	Số 13 Nguyễn Trãi, P. Lê Lợi	Lê Thị Lý	211787577	16.01.2003	CA Bình Định	382.200	-	-	-				-	-	-	382.200
6	CTY TNHH Điện Tử Và Tin Học C N N	4101442347	Số 68 Lê Hồng Phong, P. Lê Lợi	Nguyễn Đại Ái Hoài	211567705	12.03.1993	CA Bình Định	738.900	-	-	-				-	-	-	738.900
7	CTY TNHH Châu Khánh	4101391815	Số 159/2 Trần Hưng Đạo, P. Lê Lợi	Trần Thị Hồng Hà	215111485	24.05.2006	CA Bình Định	2.386.066	-	-	-				293.489	-	230.677	1.861.900
8	CTY TNHH Hai Thành Viên Nam Anh	4101462368	Số 98/04 đường Lê Lợi, P. Lê Lợi	Đoàn Thị Tươi	151541022	17.07.2001	CA Thái Bình	536.900	-	-	-				-	-	-	536.900
9	Doanh Nghiệp Tư Nhân Quý Liền	4101268272	Số 64 đường Ngô Quyền, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Liền	211544537	09.07.2011	CA Bình Định	513.300	0	0	0	0	0	0	0	0	0	513.300
10	Doanh Nghiệp Tư Nhân Dịch Vụ Tổng Hợp Tấn Phát	4101394679	Số 04C Hai Bà Trưng, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thụy Thủy Vân	024889257	05.12.2007	CA TP HCM	546.600	0	0	0	0	0	0	0	0	0	546.600
11	Doanh Nghiệp Tư Nhân Miền Trung Sạch	4101448268	Ki ốt 144 Chợ Lớn Mới, Số 02 đường Tăng Bạt Hổ, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	Trần Văn Tài	215204341	08.07.2008	CA Bình Định	8.882.717	584.500	0	0	0	0	0	7.829.417	0	0	468.800

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
12	Cty CỔ PHẦN BNQ MIỀN TRUNG	4101539839	76 Lê Hồng Phong, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	Nguyễn Quang Hiệp	011666587	13/12/2011	CA Hà Nội	202.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	202.800
13	Cty TNHH Thương Mại An Tiến Thịnh	4101251060	Số 36 Phan Bội Châu, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	PHẠM ĐẮC QUANG	211861855	13.12.1991	CA Hà Tĩnh	2.273.643	178.037	0	502.606	0	0	0	0	0	0	1.593.000
14	Cty TNHH Vân Trường Bình Định	4100357145	Số 73 Trần Cao Vân, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	Đoàn Thị Thanh Mai	211096966	13.09.1997	CA Bình Định	1.631.017.060	2.268.700	0	9.827.137	1.115.757.508	178.481.877	36.311.274	143.368.609	0	113.499.158	31.502.797
15	Cty TNHH Bảo Quản Gỗ CMM	4100436051	57/34/6 Đường Hai Bà Trưng, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	Huỳnh Văn Dũng	210260274	18.01.2002	CA Bình Định	1.093.532	0	0	0	0	0	0	0	0	546.932	546.600
16	Cty TNHH VIỄN THÔNG THIÊN THANH	4101406003	Tầng 2, số 32, đường Lý Tự Trọng, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	Nguyễn Trọng Trung	031084000189	04.07.2014	CA Hải Phòng	44.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	44.400
17	Cty TNHH Tin Học Anh Cương COMPUTER	4100963410	05 Hai Bà Trưng, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	Phan Văn Cương	211835842	10.02.2004	CA Bình Định	340.263	0	0	0	0	0	0	0	0	66.963	273.300
18	Cty TNHH AGROCOMMO	4101479386	30 Lê Thánh Tôn, P. Lê Lợi , TP Quy Nhơn	Phan Văn Thắng	211191644	26.07.1991	CA Bình Định	501.264	0	0	0	0	0	0	176.664	0	0	324.600
19	Công Ty TNHH Vận Tải Và Thương Mại An Việt	4101231240	Số 54, đường Hai Bà Trưng, P. Lê Lợi	Nguyễn Văn Qua	211583181	14.03.2009	CA Bình Định	4.604.498	0	0	0				4.192.298		0	412.200
20	DNTN ĐẮNG GAMING	4101550342	07 Tăng Bạt Hổ, P. Lê Lợi	Đoàn Lê Khánh Hưng	215198049	16.04.2008	CA Bình Định	173.400	0	0	0				0		0	173.400
21	CÔNG TY TNHH DU LỊCH TÂY SƠN	4101369150	Số 25 đường Lê Thánh Tôn, P. Lê Lợi	Võ Thị Thúc Hào	215005525	07.08.2018	CA Bình Định	1.151.614	236.600	0	168.614				0		0	746.400
22	DNTN Thương Mại Nhật Khánh	4100549746	Tổ 24, KV 6,, P. Lê Lợi	Nguyễn Duy Thông	211656644	24.02.2005	CA Bình Định	288.800	0	0	0				0		15.500	273.300
23	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯƠNG VỸ	4101528467	Số 52 đường Tăng Bạt Hổ, P. Lê Lợi	Nguyễn Bảo Phong	215081370	30/12/2015	CA Bình Định	318.600	0	0	0				0		0	318.600
24	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP THIÊN BẢO	4101475938	Số 48 đường Lê Thánh Tôn, P. Lê Lợi	Trần Nguyễn Quang Luật	211638619	17.08.2009	CA Bình Định	105.582	0	0	59.982				0		0	45.600
25	DNTN Thương Mại Tổng Hợp B-M	4101344212	Số 57/27/2, đường Hai Bà Trưng, P. Lê Lợi	Đặng Thanh Bình	211328153	01.02.2000	CA Bình Định	4.078.766	0	0	0				0		3.532.166	546.600
26	Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Gia Lợi	4100910867	99 Trần Cao Vân, P. Lê Lợi	Nguyễn Thị Thu Lượm	221253496	14.04.2001	CA Bình Định	817.904	0	0	0				0		544.604	273.300
27	Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Thịnh Cát	4101454053	Ki ốt 144 Chợ Lớn mới, số 02 đường Tăng Bạt Hổ, P. Lê Lợi	Trần Văn Tải	215204341	08.07.2008	CA Bình Định	10.090.583	0	0	0				10.090.583		0	0
28	Công Ty TNHH Một Thành Viên N.O.E.L	4101210314	Tầng 6, Trung tâm Thương mại Chợ Lớn Quy Nhơn, P. Lê Lợi	Nguyễn Huy Hoàng	230674653	07.04.2003	CA Gia Lai.	179.562.559	2.400.790	0	0				19.715.946	78.906.283	77.701.140	838.400
	Xã: Phước Mỹ (4 NNT)							***218.633.814***	***2.445.000***	***0***	***476.305***	***0***	***0***	***0***	***102.144.035***	***0***	***112.113.174***	***1.455.300***
1	CTY TNHH TM XÂY DỰNG NHẬT LINH	4101513090	Thôn Thanh Long, Xã Phước Mỹ	Lê Nhất Linh	211871410	21/12/2017	CA Bình Định	1.868.240	-	-	476.305				1.266.535	-	-	125.400
2	CTY TNHH LÂM SẢN KIỀU ANH	4101318452	Xóm 4, thôn Thanh Long, Xã Phước Mỹ	Đỗ Khắc Vĩ	211222310	11.11.2003	CA Bình Định	68.835.214	-	-	-				68.088.814	-	-	746.400
3	CÔNG TY TNHH NGUYÊN NGỌC QUÍ	4101465129	Thôn Thanh Long, Xã Phước Mỹ	Trần Ngọc Quí	215026136	05.10.2006	CA Bình Định	35.543.886	2.445.000	-	-				32.788.686		-	310.200
4	Công Ty TNHH TM - DV Phú Hùng	4100693933	Thôn Thanh Long, Xã Phước Mỹ	Nguyễn Kim Hùng	211372598	09.08.2007	CA Bình Định	112.386.474	-	-	-				-		112.113.174	273.300
	Xã Nhơn Lý (01 NNT)							***529.200***	***-***	***-***	***-***	***-***	***-***	***-***	***-***	***-***	***-***	***529.200***
1	CTY CP GREEN TRAVEL	4101472077	Thôn Lý Lương, Xã Nhơn Lý	Trần Văn Hải Bằng	025066749	31.01.2012	CA TP HCM	529.200	-	-	-				-	-	-	529.200
	P. Thị Nại (52 NNT)							***699.272.169***	***35.182.342***	***12.776.500***	***14.451.015***	***0***	***0***	***0***	***59.371.374***	***0***	***542.365.775***	***35.125.163***

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
1	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Vận Tải Biển Trường Hải	4100523307	45 Hoàng Quốc Việt, P. Thị Nại	Bùi Ngọc Dũng	210112956	31/8/1999	CA Bình Định	955.500	-	-	-				-	-	-	955.500
2	CTY TNHH Biển Đông Bình Định	4101429681	Số 341 Đống Đa, P. Thị Nại	Nguyễn Văn Duy	162097681	10.09.1994	CA Nam Định	1.027.430	361.200	-	-				-	-	256.280	409.950
3	CTY TNHH TM Và Dịch Vụ Anh Tài	4100583514	Số 221 đường Đống Đa, P. Thị Nại	Nguyễn Thị Bích Thủy	211351265	21.11.2006	CA Bình Định	2.331.441	-	-	-				-	-	1.784.841	546.600
4	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn TM Dịch Vụ Bích Trâm	4101254255	Số 267 đường Đống Đa, P. Thị Nại	Văn Đào	210034070	19.07.2005	CA Bình Định	4.845.936	-	-	-				2.634.042	-	455.994	1.755.900
5	CTY TNHH Vận tải biển Ninh Trang	4100695539	Số 45 Hoàng Quốc Việt, P. Thị Nại	Bùi Ngọc Dung	210112956	31/8/1999	CA Bình Định	3.473.050	-	3.059.200	-				-	-	-	413.850
6	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Thương Mại Và Xây Dựng Vĩnh Phú	4100523924	11 ý Lan, P. Thị Nại	Nguyễn Châu Hùng	211622328	2/10/2001	CA Bình Định	409.950	-	-	-				-	-	-	409.950
7	CTY TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Thiện Phát	4101421072	257 Đống Đa, P. Thị Nại	Nguyễn Tuấn Vương	215070222	09.09.2004	CA Bình Định	11.081.280	9.871.680	-	-				-	-	75.000	1.134.600
8	CTY TNHH TM Ngọc Duy	4100555972	Số 195 Huỳnh Thúc Kháng, P. Thị Nại	Trần Ngọc Ân	211288091	26.10.2006	CA Bình Định	10.496.828	-	-	-				10.496.828	-	-	-
9	CTY TNHH TM - Sản Xuất - Dịch Vụ Hương Vy	4100611264	Số 94 Ý Lan, P. Thị Nại	Phạm Văn Bình	211173800	01.01.1980	CA Bình Định	233.610	-	-	-				212.095	-	-	21.515
10	CTY TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Vĩnh Thái	4101042204	48 Trần Huy Liệu, P. Thị Nại	Trần Ngọc	211630279	211630279	CA Bình Định	4.423.711	-	-	-				-	-	3.330.511	1.093.200
11	CTY TNHH Cơ Khí Chế Tạo Song Tiến	4100719476	Số 37 Nguyễn Chánh, P. Thị Nại	Trần Phan Quốc Hoài	211318915	01.01.1980	CA Bình Định	1.269.600	-	-	-				-	-	275.000	994.600
12	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Vĩnh Hương	4100493892	90 Đường Nguyễn Chánh, P. Thị Nại	Đỗ Thị Ngọc Quý	211257757	8/7/1986	CA Bình Định	512.544.475	-	-	-				-	-	512.544.475	-
13	CTY TNHH TM VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH THẢO VY	4101485492	43B Đống Đa, P. Thị Nại	Bùi Trọng Thành	211188365	9/4/2012	CA Bình Định	1.006.184	-	-	718.706				-	-	-	287.478
14	CTY TNHH Công Nghệ Cao Biển Vàng	4101451616	Số 371 đường Đống Đa, P. Thị Nại	Phạm Thanh Thủy	211426718	28.05.2013	CA Bình Định	25.500	-	-	-				-	-	-	25.500
15	CTY TNHH NTTV BRAIN BÌNH ĐỊNH	4101513887	600/4 Trần Hưng Đạo, Tổ 1, KV 1, P. Thị Nại	Nguyễn Thị Thu Vân	215052452	4/7/2016	CA Bình Định	93.696	-	-	2.496				-	-	-	91.200
16	CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Xây Dựng Tổng Hợp Bảo Toàn	4100444782	32 Đường Trần Huy Liệu, P. Thị Nại	Hà Văn Ích	210260549	14.04.2011	CA Bình Định	3.905.644	-	-	-				-	-	3.905.644	-
17	Doanh Nghiệp Tư Nhân Kinh Doanh Tấn Phát	4101431899	Số 23/1 đường Đống Đa, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Biêng	215054825	25.03.2017	CA Bình Định	603.300	0	0	0	0	0	0	0	0	44.500	558.800
18	Doanh Nghiệp TN Thương Mại Trung Hải	4100665943	Số 42 Nguyễn Văn Siêu, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Lê Trung Hải	211604944	28.10.2004	CA Bình Định	2.173.455	169.400	0	0	0	0	0	0	0	1.457.455	546.600
19	Cty TNHH SHARE HOSPITALITY	4101512763	176 Ý Lan, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Trần Thanh Sang	215089084	18.12.2014	CA Bình Định	30.600	0	0	0	0	0	0	0	0	0	30.600
20	Cty TNHH Xây Lắp Cơ Điện Thiện Huy	4100440435	Số 103, đường Huỳnh Thúc Kháng, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Võ Quang Phú	211476077	14.07.2009	CA Bình Định	1.044.385	0	0	0	0	0	0	0	0	771.085	273.300
21	Cty TNHH Gia Kỳ M E D I A	4101400403	Số 33 đường Ý Lan, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Châu Thanh Huy	211797630	07.08.1999	CA Bình Định	32.608.659	0	0	0	0	0	0	32.608.659	0	0	0
22	Cty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Tiến Văn	4101412078	Số 385 Đống Đa, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Lê Văn Thuần	210133707	22.07.2004	CA Bình Định	4.742.600	0	0	0	0	0	0	0	0	1.261.500	3.481.100
23	DNTN Dịch Vụ Thương Mại Hà Cần	4100333257	211A đường Đống Đa, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Ngô Công Khoa	211188301	27.01.2016	CA Bình Định	1.141.108	0	0	0	0	0	0	0	0	1.141.108	0
24	Cty TNHH KIM NGÂN BÌNH	4101391942	582 Trần Hưng Đạo, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thanh Trà	211523311	21.06.2011	CA Bình Định	10.470.266	6.911.000	0	0	0	0	0	1.408.471	0	1.213.395	937.400
25	Cty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Thành Danh	4101144781	Số 206 Đường Đống Đa, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Trần Văn Điện	211799163	21.07.2014	CA Bình Định	454.800	0	0	0	0	0	0	0	0	181.500	273.300
26	Cty TNHH Một Thành Viên Xuất Nhập Khẩu Tâm Đức	4101338321	Số 45, ý Lan, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Trần Huyền Thảo	215281530	22.07.2009	CA Bình Định	2.324.600	0	0	0	0	0	0	0	0	568.700	1.755.900

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
27	Cty TNHH Tổng Hợp Thương Mại Phú Quý	4101391692	Số 88, đường Đống Đa, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Tám	210922677	21.12.2007	CA Bình Định	22.158.106	0	0	12.663.517	0	0	0	0	0	7.738.689	1.755.900
28	Cty TNHH Sinh Thái Biển	4100974645	Số 92 Nguyễn Hữu Thọ, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Xuân Thảo	211302551	24.05.2005	CA Bình Định	663.370	0	0	0	0	0	0	0	0	0	663.370
29	Cty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Dịch Vụ Long Thu	4101394862	Số 87 Hoàng Quốc Việt, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Thu	201486112	28.08.2000	CA Đà Nẵng	1.580.900	0	0	0	0	0	0	0	0	338.300	1.242.600
30	Cty TNHH Ngọc Thanh	4101010347	Số 171 Phan Đình Phùng, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Trương Ngọc Thanh	211687054	19.12.2001	CA Bình Định	391.929	0	0	0	0	0	0	0	0	0	391.929
31	Cty TNHH Đầu Tư B.D.S	4101462047	Số 21 - 23 Ý Lan, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Nguyễn Thị Thu Hương	211648392	03.08.1995	CA Bình Định	404.200	2.800	0	0	0	0	0	0	0	0	401.400
32	Cty TNHH Minh Hậu	4100500204	Số 162-164 Đống Đa, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Hồ Đức Minh	211803204	17.12.2015	CA Bình Định	12.600	0	0	0	0	0	0	0	0	0	12.600
33	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TỔNG HỢP THƯƠNG MẠI TẤN PHÁT	4101488246	Số 57/21 Nguyễn Chánh, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Bùi Hương Thu Hằng	215515365	20.08.2015	CA Bình Định	657.600	0	0	0	0	0	0	0	0	0	657.600
34	Cty TNHH Phương Phi	4101130274	Số 478 Bạch Đằng, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Cao Đình Diêu	211435599	01.01.1980	CA Bình Định	22.808.302	16.654.772	0	0	0	0	0	4.661.630	0	0	1.491.900
35	Doanh Nghiệp Tư Nhân Dịch Vụ Thương Mại An Lợi	4101408498	Số 194 Huỳnh Thúc Kháng, P. Thị Nại , TP Quy Nhơn	Phan Trần Vũ	211627117	30.08.2005	CA Bình Định	5.811.379	0	0	996.869	0	0	0	1.187.723	0	595.287	3.031.500
36	DNTN Dịch Vụ Thành Thảo	4101408272	Số 43B Đống Đa, P. Thị Nại	Bùi Trọng Thành	211188365	16.03.1996	CA Bình Định	1.286.381	40.600	0	0				777.081		0	468.700
37	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ PHƯƠNG TRÂN	4101485693	187 Huỳnh Thúc Kháng, P. Thị Nại	Trần Thị Trúc Phương	215118553	15.08.2012	CA Bình Định	930.600	0	0	0				0		0	930.600
38	Công Ty TNHH Sự Kiện Và Dịch Vụ Giải Trí Hoàng Vũ PRO	4101032855	108 Nguyễn Hữu Thọ, P. Thị Nại	Trịnh Vũ Hoàng Oanh	211787019	14.07.2013	CA Bình Định	127.500	0	0	0				0		127.500	0
39	DNTN Thương Mại Vương Toàn	4101219028	Số 11/1, Nguyễn Gia Thiều, P. Thị Nại	Đỗ Thành Vương	211714803	17.07.1997	CA Bình Định	496.500	0	0	0				0		0	496.500
40	DNTN Thương Mại Đài Vũ	4100582743	Số 40 đường Ý Lan, P. Thị Nại	Nguyễn Trần Điền	211413731	19.01.1996	CA Bình Định	61.454	0	0	51.254				0		0	10.200
41	Công Ty TNHH Thương Mại Điện Quang Minh	4101440420	Số 29C Đống Đa, P. Thị Nại	Phạm Minh Quang	211761964	15.03.2008	CA Bình Định	807.900	0	0	0				0		21.000	786.900
42	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TÂN HUY HUY	4101483449	Số 50 đường Bình Hà, P. Thị Nại	Võ Thị Thu Cẩm	211826534	06.03.2007	CA Bình Định	899.217	0	0	0				370.017		0	529.200
43	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kiến Quốc	4101044628	Số 94 - đường Nguyễn Hữu thọ, P. Thị Nại	Trần Quốc Định	211653366	30/08/1999	CA Bình Định	513.300	0	0	0				0		0	513.300
44	CÔNG TY TNHH MIỀN TRUNG XANH	4101546498	Số 566 Bạch Đằng, P. Thị Nại	Nguyễn Hoàng Giang	211756803	15/11/2008	CA Bình Định	91.200	0	0	0				0		0	91.200
45	CÔNG TY TNHH SUNNY PRODUCTION	4101525949	108 Nguyễn Hữu Thọ, P. Thị Nại	Trịnh Vũ Hoàng Oanh	211787019	09.05.2018	CA Bình Định	401.400	0	0	0				0		0	401.400
46	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM TÙNG PHÁT	4101526685	09 Nguyễn Gia Thiều, P. Thị Nại	Nguyễn Thanh Tùng	215408125	24.03.2015	CA Bình Định	75.200	0	0	0				0		0	75.200
47	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HOÀNG PHÚC HƯNG	4101461692	Số 97 đường Nguyễn Hữu Thọ, P. Thị Nại	Nguyễn Tiến Đại	211622487	22/10/2011	CA Bình Định	930.600	0	0	0				0		0	930.600
48	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Danh Phúc	4101446567	158/44 Đống Đa, P. Thị Nại	Nguyễn Văn Thọ	210000657	12.07.2001	CA Bình Định	422.088	0	0	0				111.888		0	310.200
49	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Hoàng Hiệp	4100959453	149 Đống Đa, P. Thị Nại	Lê Đình Hiệp	211283931	15.03.1996	CA Bình Định	874.523	0	0	18.173				0		309.750	546.600
50	Công Ty TNHH Thiết Bị Viễn Thông Hoàng Long	4101454102	Số 77 đường Hoàng Hoa Thám, P. Thị Nại	Trần Thanh Long	211818038	28.05.2007	CA Bình Định	11.463.553	387.800	9.717.300	0				101.932		0	1.256.521

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):									
									4272	4917	4918	4921	4922	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+19*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
51	Công Ty TNHH Những Ngôi Sao Xanh	4101419683	Số 37/1 đường Đống Đa, P. Thị Nại	Trần Văn Thành	022153066	04.05.2014	CA Hà Tĩnh	1.599.800	0	0	0				0		14.000	1.585.800
52	DNTN Tiến Thịnh	4100519075	Số 142 Đống Đa, P. Thị Nại	Phan Tú Anh	211706599	01.01.2010	CA Bình Định	10.084.959	783.090	0	0				4.801.008		3.954.261	546.600
	Xã Nhơn Hội (2 NNT)							***934.200***	***0***	***0***	***0***	***0***	***0***	***0***	***0***	***0***	***0***	***934.200***
1	CTY TNHH ĐIỆN TỬ TIN HỌC HỮU GIA	4101492531	Thôn Hội Tân, Xã Nhơn Hội	Nguyễn Hữu Cường	215077068	8/2/2017	CA Bình Định	839.400	0	0	0				0	0	0	839.400
2	Cty TNHH XÂY DỰNG NCONS	4101547290	Hội Thành Xã Nhơn Hội , TP Quy Nhơn	Nguyễn Văn Cường	215089184	28/6/2011	CA Bình Định	94.800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	94.800